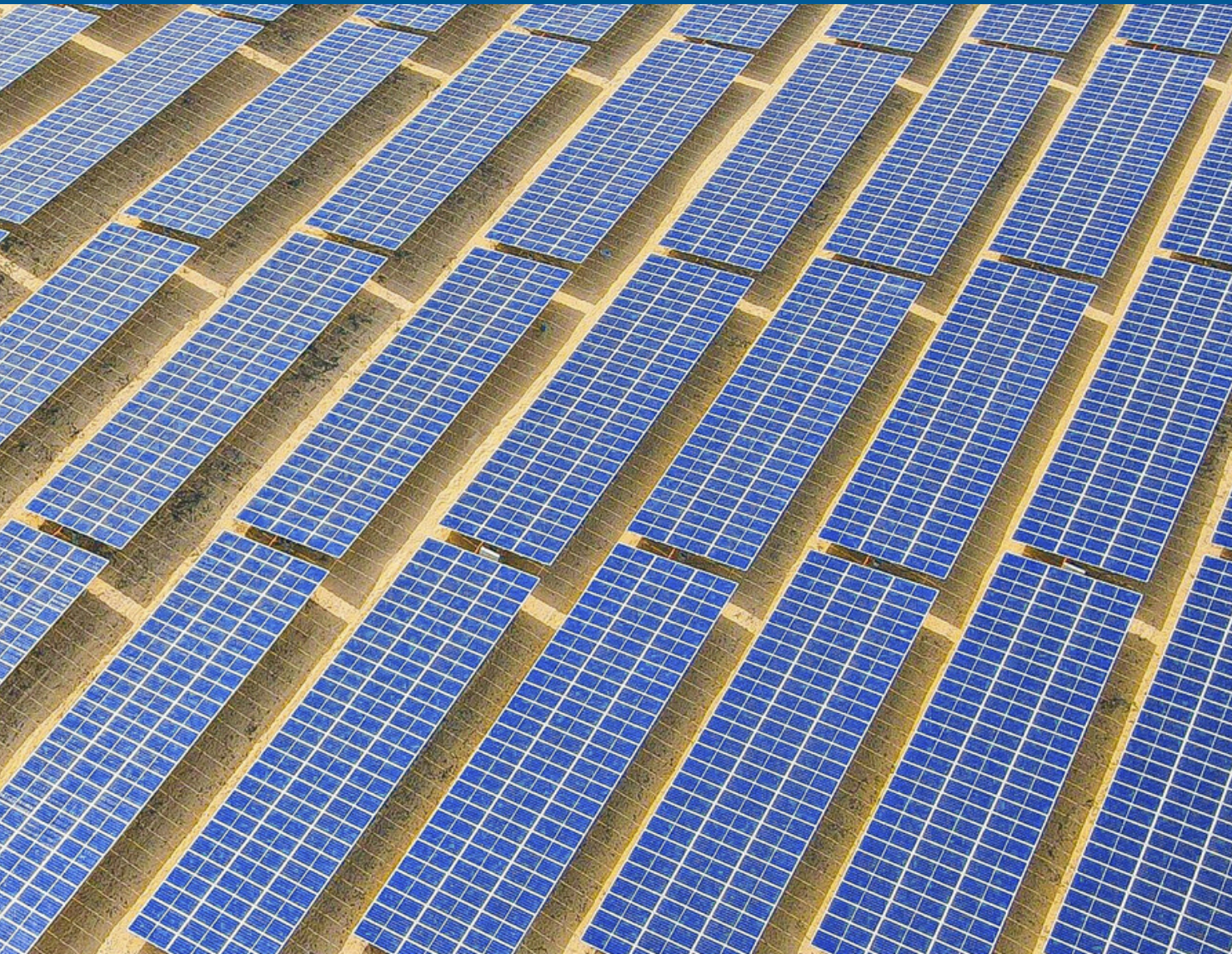




TẬP ĐOÀN BAMBOO CAPITAL



BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

KIẾN TẠO GIÁ TRỊ BỀN VỮNG

2024

K

Khung thời gian

Báo cáo này trình bày thông tin trong khoảng thời gian từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/12/2024, cùng niên độ với Báo cáo thường niên của Tập đoàn. Để đảm bảo sự nhất quán, đầy đủ và tính đối chiếu, một số nội dung có thể nằm ngoài thời gian nêu trên và được trình bày cụ thể trong báo cáo.

C

Căn cứ lập báo cáo

Báo cáo này được xây dựng trên cơ sở tuân thủ các quy định pháp lý tại Việt Nam và tham chiếu các chuẩn mực quốc tế về báo cáo ESG, bao gồm: Thông tư 96 của Bộ Tài chính, các hướng dẫn từ Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về báo cáo phát triển bền vững, Bộ Quy tắc Quản trị Công ty theo thông lệ tốt nhất tại Việt Nam, Chuẩn mực Sáng kiến Báo cáo Toàn cầu (GRI), Chuẩn mực Báo cáo Tài chính Quốc tế (IFRS S1 & S2), và Khung Mục tiêu Phát triển Bền vững của Liên Hợp Quốc (UN SDGs).

G

Giải trình dữ liệu

Toàn bộ dữ liệu trong báo cáo này đều được trích xuất từ các tài liệu, báo cáo chính thức của Tập đoàn. Trong trường hợp có sự khác biệt giữa dữ liệu tài chính trong báo cáo này và báo cáo thường niên, dữ liệu trong báo cáo thường niên sẽ được ưu tiên sử dụng. Trừ khi có ghi chú khác, đơn vị tiền tệ được sử dụng trong báo cáo là Việt Nam Đồng (VND) và Đô la Mỹ (USD).

C

Cam kết về độ tin cậy

Tập đoàn cam kết đảm bảo rằng mọi thông tin trong báo cáo đều được trình bày một cách chính xác, trung thực, không bao gồm nội dung sai lệch, các tuyên bố gây hiểu lầm hoặc bỏ sót những thông tin quan trọng.

N

Ngôn ngữ và Phạm vi Báo cáo

Báo cáo được trình bày bằng hai ngôn ngữ: tiếng Việt và tiếng Anh. Trường hợp có sự khác biệt trong cách diễn đạt, phiên bản tiếng Việt sẽ là bản chính thức. Báo cáo này bao gồm thông tin của Tập đoàn Bamboo Capital, các công ty thành viên và các văn phòng chi nhánh, ngoại trừ các đơn vị không thuộc quyền quản lý và điều hành trực tiếp của Tập đoàn Bamboo Capital.

P

Phương thức công bố

Để khuyến khích các hoạt động xanh và bền vững, báo cáo này sẽ được phát hành dưới dạng điện tử. Phiên bản điện tử có thể được truy cập trên trang web chính thức của công ty tại: <https://bamboocap.com.vn/>

Đây là báo cáo thứ sáu của Tập đoàn Bamboo Capital đề cập đến các vấn đề liên quan đến ESG và trách nhiệm của doanh nghiệp. Báo cáo thể hiện cam kết minh bạch của Tập đoàn đối với các khía cạnh phát triển bền vững và các chủ đề trọng yếu với các bên liên quan. Báo cáo đã được Ban Phát triển bền vững và Hội đồng quản trị xem xét và xác minh, đảm bảo tính chính xác, tuân thủ và tin cậy của nội dung.

Mục lục

1	Định hướng phát triển của BCG	6 - 9	4	Chiến lược Bền vững	24 - 33
	Tổng quan về doanh nghiệp	6 - 8		Chuyển dịch xanh – Kiến tạo tương lai xanh	25 - 28
	Thành tựu & giải thưởng	9		Phát triển nhân lực – Lan tỏa giá trị cộng đồng	29 - 32
2	Quản trị Bền vững	11 - 17	5	Hành động Bền vững của BCG	35 - 50
	Cơ cấu quản trị phát triển bền vững	11 - 13		Đóng góp kinh tế	35
	Đánh giá lĩnh vực trọng yếu	14 - 17		Năng lượng bền vững	36
				Quản lý nước và nước thải	37
				Phát thải khí nhà kính	38
				Quản lý vật liệu và chất thải có trách nhiệm	39
				Quản lý đa dạng sinh học	40
				Phát triển nguồn nhân lực và phúc lợi nhân viên	41 - 47
				Gắn kết cộng đồng và xã hội	48 - 50
3	Quản lý Rủi ro & Cơ hội	19 - 22	6	Phụ lục	52 - 61
	Mô hình quản lý rủi ro	19 - 20		Chỉ số môi trường	52 - 54
	Rủi ro vật lý & cơ hội	21		Chỉ số GRI	55 - 61
	Rủi ro chuyển đổi & cơ hội	22			



Chuyển mình vững vàng: Bước tiến trên hành trình bền vững

Xuyên suốt năm 2024, chúng tôi tiếp tục đẩy mạnh tích hợp các nguyên tắc ESG (Môi trường, Xã hội và Quản trị) vào mọi khía cạnh hoạt động, góp phần hiện thực hóa mục tiêu phát triển bền vững của Tập đoàn.

Trong lĩnh vực năng lượng, BCG Energy đã mở rộng đáng kể danh mục đầu tư vào các nguồn năng lượng tái tạo, với trọng tâm là các dự án điện mặt trời áp mái và điện gió không phát thải. Song song đó, chúng tôi cũng ghi dấu bước tiến quan trọng khi triển khai dự án đốt rác phát điện tại TP. Hồ Chí Minh – một giải pháp hướng tới mô hình kinh tế tuần hoàn, góp phần tối ưu hóa tài nguyên và nâng cao hiệu suất sử dụng năng lượng. Những thành tựu này là minh chứng rõ nét cho cam kết của chúng tôi trong việc đồng hành cùng các mục tiêu khí hậu và thúc đẩy lộ trình giảm phát thải carbon trên phạm vi toàn cầu.

Ở phương diện xã hội, chúng tôi tiếp tục triển khai các chương trình cộng đồng thiết thực và có ý nghĩa sâu sắc – từ hỗ trợ phẫu thuật tim bẩm sinh cho trẻ em đến xây dựng nhà ở cho các hộ gia đình khó khăn và trường học cho cộng đồng thiếu điều kiện tiếp cận giáo dục. Chúng tôi tin rằng trách nhiệm doanh nghiệp cần song hành cùng sứ mệnh kinh doanh – vì chỉ khi phát triển bao trùm và gắn với con người, doanh nghiệp mới thực sự tạo dựng được giá trị bền vững trong dài hạn.

BCG Land và Tracodi đã thể hiện khả năng thích ứng vững vàng trong bối cảnh thị trường bất động sản có nhiều biến động. Trong giai đoạn này, chúng tôi ưu tiên tìm hiểu và nghiên cứu các giải pháp xây dựng xanh và đẩy mạnh chuyển đổi số trong quy trình thi công, từ đó từng bước tạo nền tảng cho tăng trưởng bền vững trong tương lai khi thị trường dần hồi phục.

Trong khi đó, Nguyễn Hoàng, AAA, Tapiotek và Tipharco duy trì đà tăng trưởng ổn định, phản ánh sự nhất quán trong định hướng phát triển của Tập đoàn. Các đơn vị này cũng tiếp tục khẳng định cam kết với các chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp và không ngừng đổi mới nhằm nâng cao trải nghiệm và giá trị cho khách hàng.

Bước sang năm 2025, chúng tôi hiểu rằng doanh nghiệp đang vận hành trong một môi trường đầy biến động, với những thách thức ngày càng rõ nét từ biến đổi khí hậu, điều chỉnh chính sách và áp lực gia tăng về trách nhiệm từ các bên liên quan. Trong bối cảnh đó, chiến lược ESG tích hợp – được xây dựng trên nền tảng minh bạch, trách nhiệm và đổi mới – tiếp tục là định hướng cốt lõi giúp Tập đoàn phát triển một cách kiên cường, linh hoạt và bao trùm trong những năm tới.

Trân trọng,
Tan Bo Quan, Andy

Kính gửi Quý Cổ đông, Khách hàng, Đối tác và Tập thể Nhân sự Tập đoàn Bamboo Capital,

Khi nhìn lại năm 2024, chúng tôi ghi nhận đây là một cột mốc đáng nhớ trong hành trình phát triển của Tập đoàn Bamboo Capital – được định hình bởi sự kiên cường, chuyển mình mạnh mẽ và cam kết bền bỉ với con đường phát triển bền vững.

Trong bối cảnh kinh tế toàn cầu tiếp tục chịu nhiều tác động từ căng thẳng địa chính trị kéo dài, gián đoạn chuỗi cung ứng và áp lực lạm phát, Tập đoàn Bamboo Capital đã thể hiện khả năng thích ứng linh hoạt, tận dụng hiệu quả lợi thế từ danh mục đầu tư đa dạng, nền tảng quản trị vững chắc và tinh thần đoàn kết nội bộ. Chính những yếu tố này đã tạo nên nền tảng vững vàng, giúp chúng tôi duy trì sự ổn định trong vận hành và đồng thời thúc đẩy tiến trình hiện thực hóa các mục tiêu phát triển bền vững dài hạn.

Định hướng phát triển của BCG

Tổng quan về doanh nghiệp
Thành tựu & giải thưởng

Tổng quan về doanh nghiệp

Tầm nhìn

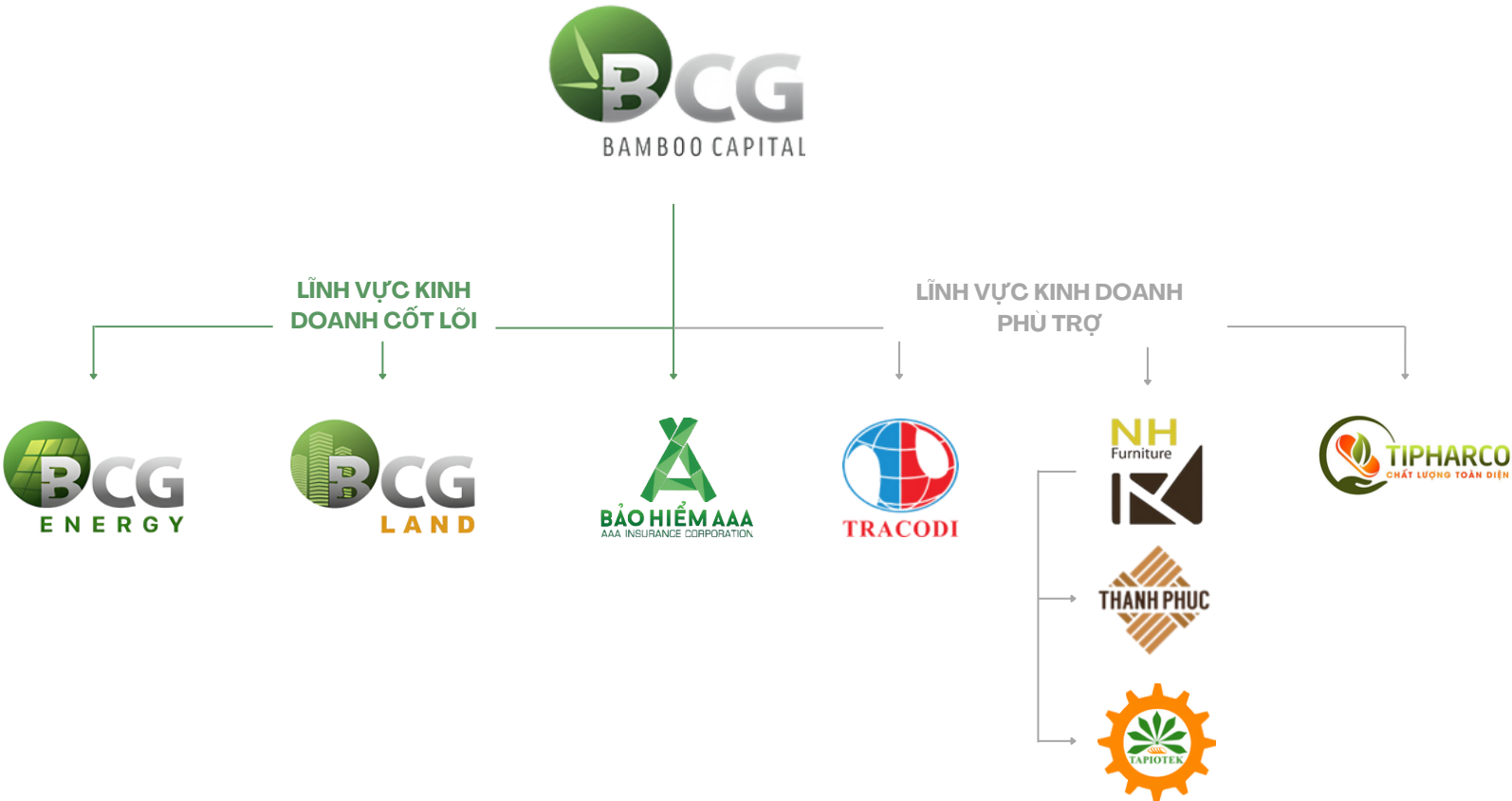
BCG định hướng trở thành Tập đoàn Năng lượng hàng đầu, phát triển dựa trên thế mạnh trong lĩnh vực Bất động sản và Tài chính, đồng thời luôn lấy trách nhiệm xã hội làm kim chỉ nam cho mọi chiến lược và hành động.

Sứ mệnh

BCG kiến tạo niềm tin và thúc đẩy giá trị bền vững cho các bên liên quan thông qua năng lực chuyên môn vững chắc, phong cách làm việc chuyên nghiệp và mạng lưới kết nối sâu rộng ở cả trong nước lẫn quốc tế.

Giá trị cốt lõi

Chuyên nghiệp
Nhiệt huyết
Tôn trọng
Lắng nghe
Ưu tiên khách hàng và đối tác
Trách nhiệm cộng đồng



Thông tin chung

- Tên doanh nghiệp**
Công ty Cổ phần Tập đoàn Bamboo Capital
- Mã cổ phiếu**
HOSE: BCG
- Vốn điều lệ**
8.802.106.440.000 đồng

Thông tin liên hệ

- Số điện thoại**
(028) 62 680 680
- Số fax**
(028) 62 99 11 88
- Website**
www.bamboocap.com.vn

Trụ sở chính

27C Quốc Hương, Phường Thảo Điền, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

- Mã số thuế**
0311315789

Tổng quan về doanh nghiệp

Giá trị bền vững chúng tôi tạo ra

Trước sức ép ngày càng gia tăng từ biến đổi khí hậu toàn cầu, BCG nhận thức rõ tầm quan trọng của việc chuyển dịch từ nhiên liệu hóa thạch sang các nguồn năng lượng tái tạo. Kể từ năm 2017, chúng tôi đã đầu tư mạnh mẽ vào các giải pháp năng lượng bền vững, bao gồm năng lượng tái tạo (điện mặt trời, điện gió) và công nghệ biến rác thành điện (WTE).

Tính đến cuối năm 2024, tổng công suất năng lượng tái tạo do BCG quản lý đạt 606 MW. Trong năm, các hệ thống này đã sản xuất hơn 781 triệu kWh điện sạch, góp phần giúp giảm phát thải khoảng 515.021 tấn CO₂ ra môi trường. Số liệu phản ánh lượng điện được tạo ra từ các nguồn năng lượng tái tạo thuộc phạm vi vận hành trực tiếp của BCG, không bao gồm các hệ thống do bên thứ ba sở hữu.

Hiệp hội thành viên



BCG là thành viên của Hiệp hội Tái chế Chất thải Việt Nam (VWRA), cùng chung tay thúc đẩy hoạt động tái chế và giảm thiểu tác động đến môi trường. Hiệp hội này xử lý nhiều loại chất thải – bao gồm rác thải rắn, nước thải và khí thải công nghiệp – đồng thời thúc đẩy chính sách, hợp tác và chia sẻ tri thức để cải thiện các tiêu chuẩn tái chế. Thông qua sự hợp tác này, BCG khuyến khích mô hình quản lý chất thải hiệu quả, thúc đẩy kinh tế tuần hoàn và đóng góp vào sự phát triển bền vững tại Việt Nam.

Đến cuối năm 2024

606 MW

Tổng công suất năng lượng tái tạo



2023

726.870.288 kWh

2024

781.282.986 kWh



Giảm phát thải

↓ 492.571 tấn CO₂

Giảm phát thải

↓ 515.021 tấn CO₂

Để đồng hành cùng xu thế chuyển dịch năng lượng toàn cầu, trong năm 2024, chúng tôi đặt mục tiêu mở rộng danh mục Giải pháp Bền vững sang các loại hình năng lượng sạch khác như điện từ rác (WTE), đồng thời hướng tới mục tiêu đạt tổng công suất lắp đặt năng lượng tái tạo 2 GW vào năm 2028.



Tổng quan về doanh nghiệp

Cam kết năm 2024 của BCG đối với phát triển bền vững và ứng phó biến đổi khí hậu

Năm 2024, BCG một lần nữa khẳng định cam kết phát triển bền vững thông qua việc tuân thủ chặt chẽ các quy định của Việt Nam và các tiêu chuẩn quốc tế, đồng thời xác định biến đổi khí hậu là một ưu tiên trọng yếu. Chúng tôi tích hợp các yếu tố môi trường và xã hội vào quá trình ra quyết định đầu tư thông qua quy trình thẩm định nghiêm ngặt và sự tham vấn chặt chẽ với các bên liên quan.

	Công ty mẹ	Năng lượng tái tạo	Bất động sản	Xây dựng - Cơ sở hạ tầng	Dịch vụ tài chính	Sản xuất		
						Đồ gỗ	Tinh bột sắn	Dược phẩm
 Nhân sự	95	422	258	299	721	232	47	269
 Doanh thu thuần (Tỷ đồng)	33,78	1.277,96	669,29	1.159,75	966,30	143,45	43,85	364,13
 Tổng tài sản (Tỷ đồng)	10.337,33	19.445,72	13.319,20	9.265,35	3.274,12	669,48	219,43	336,83

Thành tựu & giải thưởng về phát triển bền vững

Top 50 Doanh nghiệp Phát triển bền vững tiêu biểu

BCG đã vinh dự được công nhận là một trong **Top 50 Doanh nghiệp Phát triển bền vững tiêu biểu** do Tạp chí Nhip cầu đầu tư tổ chức. Bamboo Capital được vinh danh ở hạng mục “Hoạt động CSR nổi bật” do thực hiện tốt trách nhiệm xã hội trong nhiều năm và triển khai nhiều hoạt động phát triển bền vững dựa trên 3 trụ cột ESG (môi trường - xã hội - quản trị) và chiến lược phát triển bền vững gắn kết chặt chẽ với mục tiêu kinh doanh.

Giải thưởng Doanh nghiệp châu Á xuất sắc (APEA)

Vào tháng 10 năm 2024, BCG vinh dự lần thứ tư liên tiếp được trao Giải thưởng **Doanh nghiệp Châu Á Xuất sắc (APEA)**, ghi nhận những thành tựu nổi bật và tầm nhìn chiến lược dài hạn của Tập đoàn. Chuỗi công nhận từ năm 2021 đến 2024 không chỉ khẳng định hệ sinh thái kinh doanh vững mạnh của BCG, mà còn thể hiện rõ cam kết nhất quán với lợi ích cổ đông và các nguyên tắc phát triển bền vững.

Vinh Dự Có Mặt Trong Danh Sách PRIVATE 100 về Đóng góp Thuế

Vào tháng 8 năm 2024, BCG đã được công nhận trong danh sách **PRIVATE 100** là một trong những doanh nghiệp tư nhân hàng đầu tại Việt Nam có đóng góp lớn vào ngân sách nhà nước. Sự công nhận này ghi nhận hiệu quả tài chính mạnh mẽ của BCG và cam kết với các thực hành kinh doanh bền vững.

Doanh Nghiệp Tốt Nhất Châu Á về Quản Trị

Tập đoàn Bamboo Capital cũng đã được công nhận là một trong những **Doanh Nghiệp Tốt Nhất Châu Á** về Quản Trị, vượt qua 466 công ty và tổ chức trong nước trong quy trình lựa chọn và đánh giá độc lập của HR Asia. Thành tựu này ghi nhận những nỗ lực không ngừng của BCG trong việc xây dựng chính sách nhân sự vượt trội, chế độ đãi ngộ hấp dẫn, môi trường làm việc năng động – trẻ trung, cùng các hoạt động nội bộ gắn kết, nuôi dưỡng tinh thần đồng đội trong toàn bộ đội ngũ nhân sự.



Quản trị Bền vững

Cơ cấu quản trị phát triển bền vững
Đánh giá Chủ đề trọng yếu

BCG Land

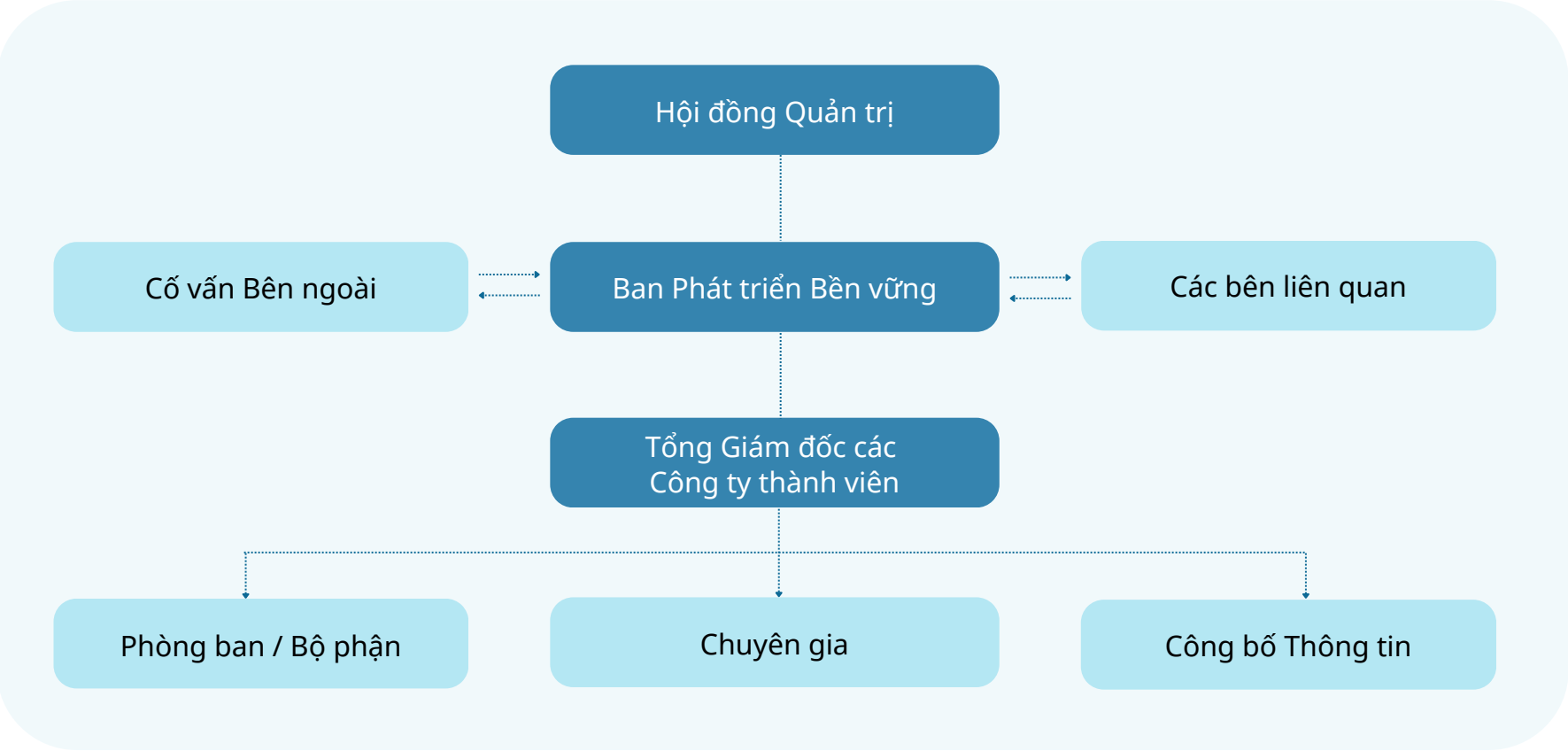
Hệ sinh thái BCG



Cơ cấu quản trị phát triển bền vững

Mô hình quản trị bền vững

BCG xác định phát triển bền vững là định hướng xuyên suốt trong chiến lược dài hạn, gắn liền với các cam kết quốc gia và xu hướng toàn cầu. Trong năm 2024, chúng tôi tiếp tục đồng hành cùng mục tiêu Net Zero 2050 của Việt Nam, triển khai các định hướng trong Quy hoạch Điện VIII (PDP8) và Chiến lược Tăng trưởng Xanh Quốc gia giai đoạn 2021–2030, tầm nhìn đến năm 2050. Chiến lược năm 2024 của chúng tôi tập trung vào việc tích hợp khả năng phục hồi kinh tế, trách nhiệm với môi trường, tạo tác động xã hội tích cực và xây dựng năng lực lãnh đạo hiệu quả. Chúng tôi mở rộng danh mục năng lượng tái tạo, nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên và thúc đẩy mô hình kinh tế tuần hoàn, từng bước hướng tới một tương lai phát thải thấp. Bên cạnh hoạt động kinh doanh, BCG cam kết xây dựng một môi trường làm việc hòa nhập, chú trọng phúc lợi nhân viên và hỗ trợ phát triển cộng đồng bền vững.



Để biết thêm thông tin chi tiết về cơ cấu quản trị của BCG, vui lòng tham khảo Báo cáo Thường niên 2024 của công ty.

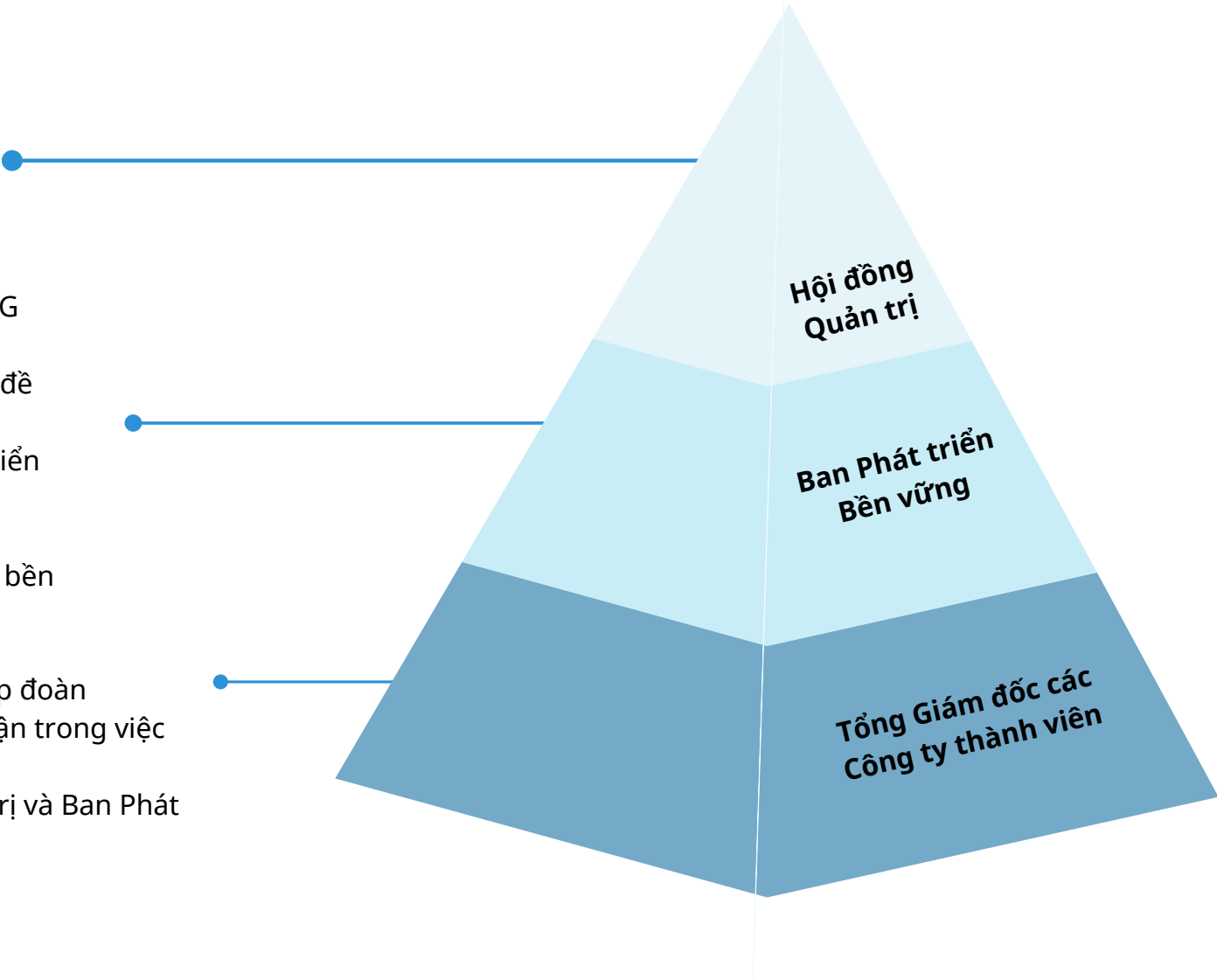


Cơ cấu quản trị phát triển bền vững

Vai trò & trách nhiệm

Tập đoàn Bamboo Capital đã xây dựng một khung quản trị phát triển bền vững rõ ràng và có hệ thống, nhằm thúc đẩy trách nhiệm và tính nhất quán trong toàn bộ tổ chức. Mô hình này đảm bảo rằng các yếu tố phát triển bền vững được lồng ghép vào quá trình ra quyết định chiến lược, dưới sự chỉ đạo của Hội đồng Quản trị và sự phối hợp chặt chẽ từ đội ngũ điều hành cùng các nhóm chuyên trách. Việc xác lập rõ vai trò và trách nhiệm giúp Tập đoàn triển khai hiệu quả các sáng kiến ESG, đồng thời theo dõi sát tiến độ đạt được trên hành trình hướng tới các mục tiêu phát triển bền vững dài hạn.

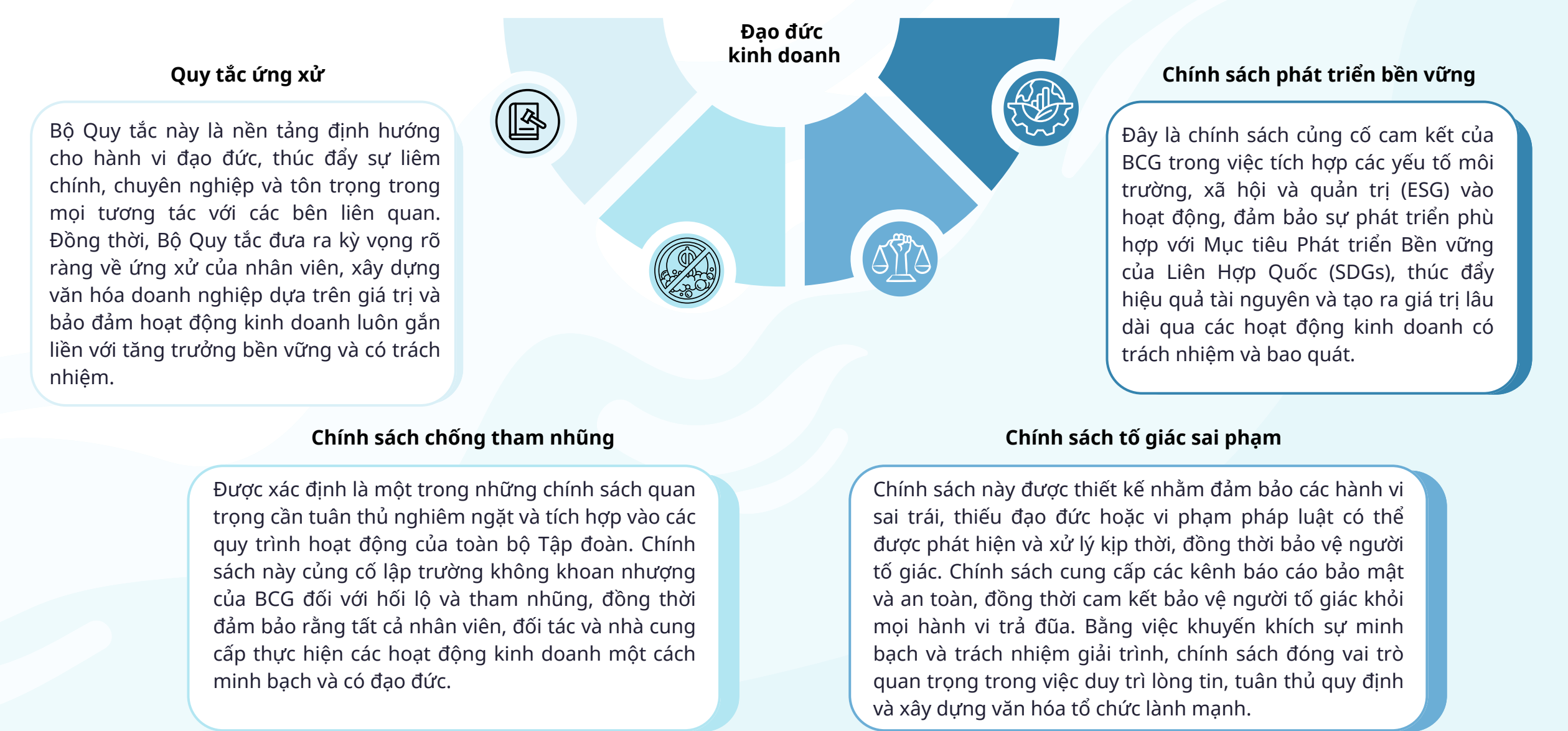
- Lãnh đạo và hướng dẫn chiến lược phát triển bền vững
 - Giám sát việc triển khai các sáng kiến nhằm đạt được mục tiêu
 - Xem xét các yếu tố phát triển bền vững quan trọng trong quá trình ra quyết định
- DƯỚI SỰ DẪN DẮT CỦA ÔNG PHẠM MINH TUẤN, PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
- Nâng cao năng lực của Hội đồng Quản trị trong việc giải quyết các vấn đề liên quan đến phát triển bền vững
 - Phát triển và đề xuất các chính sách, chiến lược, và sáng kiến về phát triển bền vững
 - Theo dõi tiến độ và đánh giá hiệu suất so với các mục tiêu
 - Hợp tác với các phòng ban và công ty thành viên để tích hợp phát triển bền vững
- Triển khai các hành động phù hợp với chiến lược và hướng dẫn của Tập đoàn
 - Thực hiện vai trò điều phối và giám sát trực tiếp các phòng ban, bộ phận trong việc triển khai các sáng kiến phát triển bền vững
 - Báo cáo định kỳ về hiệu suất phát triển bền vững cho Hội đồng Quản trị và Ban Phát triển Bền vững



Cơ cấu quản trị phát triển bền vững

Đạo đức kinh doanh

Tại BCG, chúng tôi tin rằng đạo đức kinh doanh là nền tảng để kiến tạo giá trị bền vững và thúc đẩy tăng trưởng có trách nhiệm đối với xã hội. Theo tiêu chuẩn quản trị ESG, chúng tôi không ngừng rà soát và hoàn thiện các chính sách nội bộ để đảm bảo duy trì các giá trị đạo đức một cách cao nhất. Cách tiếp cận đạo đức của chúng tôi được áp dụng rộng rãi trong toàn bộ các công ty thành viên, giúp tăng cường công tác quản trị nội bộ và xây dựng niềm tin vững chắc từ các bên liên quan. Chúng tôi cam kết lồng ghép các chuẩn mực đạo đức vào toàn bộ quá trình vận hành, với nền tảng là chính sách minh bạch, quy trình rõ ràng và môi trường làm việc dựa trên sự trung thực và liêm chính.



Đánh giá lĩnh vực trọng yếu

Quy trình đánh giá các lĩnh vực trọng yếu

Tại BCG, chúng tôi tiến hành đánh giá tính trọng yếu mỗi hai năm một lần để xác định các yếu tố môi trường, xã hội và quản trị (ESG) quan trọng nhất ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh và các mục tiêu phát triển bền vững lâu dài của công ty.

- 01

Gắn kết các bên liên quan: BCG chủ động thu thập ý kiến từ các bên liên quan được lựa chọn kỹ càng để hiểu rõ những mối quan tâm, kỳ vọng và quan điểm của họ về các chủ đề ESG ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh và lợi ích của các bên.
- 02

Đánh giá các chủ đề quan trọng: Dựa trên những ý kiến thu thập được từ các bên liên quan, chúng tôi xác định và đánh giá các chủ đề ESG (môi trường, xã hội và quản trị) có ảnh hưởng trực tiếp đến doanh nghiệp.
- 03

Ưu tiên và phê duyệt các chủ đề ESG: Các chủ đề ESG sau khi được đánh giá sẽ được phân loại và xếp hạng theo mức độ quan trọng đối với doanh nghiệp và các bên liên quan. Việc ưu tiên được thực hiện dựa trên tác động của từng vấn đề và khả năng tạo ra giá trị lâu dài cho tổ chức, cũng như các bên liên quan.
- 04

Quản lý và cải tiến các chủ đề ESG một cách liên tục: Sau khi xác định và ưu tiên các chủ đề trọng yếu, BCG xây dựng chiến lược và kế hoạch triển khai để giải quyết hiệu quả.

Quy trình này giúp chúng tôi xác định các vấn đề ESG trọng yếu, từ đó xây dựng chiến lược và kế hoạch hành động phù hợp để giải quyết một cách hiệu quả. Nhờ vậy, BCG không ngừng nâng cao hiệu quả thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững, tạo ra giá trị lâu dài cho các bên liên quan và bảo đảm định hướng kinh doanh luôn phù hợp với các chuẩn mực bền vững toàn cầu.

Đánh giá lĩnh vực trọng yếu

Gắn kết các bên liên quan

Bên liên quan	Mối quan tâm	Cách tiếp cận
 Cổ đông & Nhà Đầu Tư	- Hiệu quả tài chính và phát triển bền vững. - Quản lý rủi ro và chiến lược. - Quản trị doanh nghiệp và tuân thủ. - Hiệu quả và tác động của ESG. - Tính minh bạch và chính sách chi trả cổ tức.	- Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường. - Các buổi hội thảo, bản tin định kỳ. - Xây dựng kết nối số qua mạng xã hội và nền tảng trực tuyến. - Hỗ trợ qua email và điện thoại. - Các cuộc họp trực tiếp để đảm bảo minh bạch và tin cậy.
 Nhân sự	- Bảo đảm việc làm và phát triển sự nghiệp. - Chế độ lương thưởng và phúc lợi cạnh tranh. - Sức khỏe và an toàn tại nơi làm việc. - Văn hóa đề cao sự đa dạng và hòa nhập. - Trao đổi thông tin minh bạch.	- Họp định kỳ và giao tiếp cởi mở với toàn bộ nhân viên. - Trao đổi và đánh giá cá nhân. - Các chương trình đào tạo toàn diện. - Công nhận và khen thưởng. - Các hoạt động xã hội và chăm sóc sức khỏe nhằm xây dựng văn hóa công ty.
 Nhà cung cấp & Đối tác	- Thanh toán đúng hạn, điều khoản minh bạch. - Tiếp cận được các nguồn lực và giải pháp hỗ trợ phù hợp. - Yêu cầu về tính bền vững và tuân thủ. - Các yêu cầu và kỳ vọng rõ ràng.	- Các diễn đàn nhà cung cấp và hội nghị kết nối. - Các cuộc họp trực tiếp và hợp đồng dài hạn. - Cung cấp tài liệu điện tử cho việc hợp tác. - Đào tạo về các tiêu chuẩn bền vững.
 Khách hàng	- Chất lượng, giá cả hợp lý và uy tín. - Minh bạch và hành vi đạo đức. - Uy tín và thương hiệu. - Dịch vụ hậu mãi chuyên nghiệp.	- Các khảo sát và phản hồi định kỳ. - Mạng xã hội và hỗ trợ trực tuyến. - Các sự kiện và chương trình khuyến mãi. - Chương trình khách hàng thân thiết. - Nền tảng số nâng cao trải nghiệm và dịch vụ.

Đánh giá lĩnh vực trọng yếu

Gắn kết các bên liên quan

Bên liên quan	Mối quan tâm	Cách tiếp cận
 Công ty thành viên	- Chiến lược phát triển và mở rộng rõ ràng. - Tăng cường quan hệ đối tác và mở rộng thị trường. - Đảm bảo phù hợp với các mục tiêu phát triển bền vững của công ty mẹ.	- Các cuộc họp chiến lược định kỳ để đảm bảo sự đồng bộ trong chiến lược. - Theo dõi hiệu quả hoạt động thông qua các báo cáo. - Tham gia trực tiếp vào công tác quản trị. - Chia sẻ kiến thức và hợp tác tạo giá trị chung.
 Cơ quan Nhà nước	- Tuân thủ đầy đủ các quy định pháp lý và môi trường. - Đóng góp vào nền kinh tế quốc gia. - Thực hành phát triển bền vững và đồng hành cùng chính phủ. - Hỗ trợ các chương trình phát triển hạ tầng và an sinh xã hội.	- Tham gia tích cực vào các diễn đàn và hiệp hội. - Báo cáo tuân thủ và đảm bảo chính sách phù hợp. - Các sáng kiến công-tư cho sự phát triển.
 Cộng đồng	- Bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và đa dạng sinh học. - Cơ hội việc làm và thúc đẩy sự phát triển xã hội. - Bảo đảm điều kiện làm việc công bằng trong tuyển dụng. - Phúc lợi cộng đồng và hỗ trợ nhóm chịu ảnh hưởng nhiều nhất.	- Các chương trình CSR tạo tác động tích cực. - Các sáng kiến tạo việc làm. - Hợp tác phát triển đô thị bền vững. - Các chiến dịch giáo dục và môi trường.

Đánh giá lĩnh vực trọng yếu

Ma trận xác định các chủ đề trọng yếu

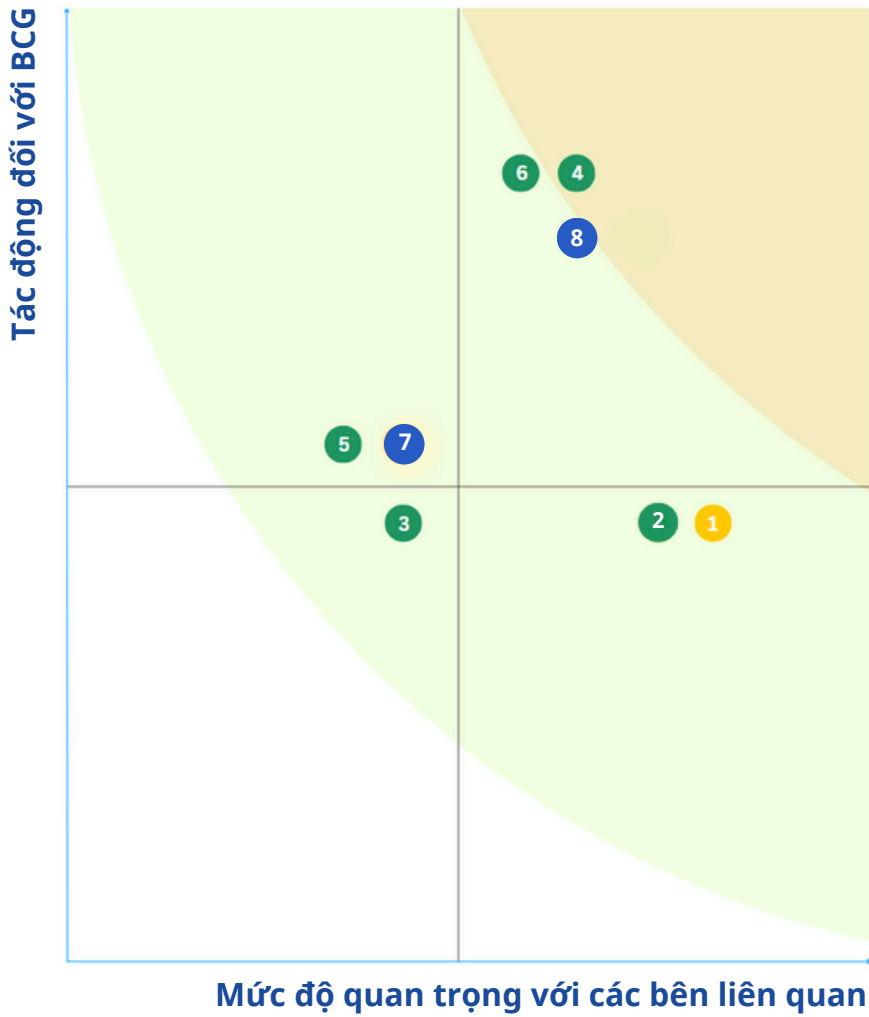
Cách tiếp cận

Các kết quả từ đánh giá này đã hình thành chiến lược ESG năm 2024 của chúng tôi, định hướng cách chúng tôi tiếp cận các rủi ro, cơ hội và các ưu tiên về phát triển bền vững. Vào năm 2024, chúng tôi đã tinh chỉnh lại ma trận tính trọng yếu để tập trung hoàn toàn vào các chủ đề liên quan đến ESG, đảm bảo sự phù hợp với báo cáo này. Các chủ đề kinh doanh rộng hơn được các bên liên quan quan tâm sẽ được bao gồm trong Báo cáo Thường niên 2024 của BCG.

Ma trận tính trọng yếu thể hiện sự giao thoa giữa các ưu tiên chiến lược của Tập đoàn Bamboo Capital và kỳ vọng ngày càng cao từ các bên liên quan, qua đó cung cấp một góc nhìn có hệ thống để đánh giá và xác định mức độ ưu tiên của các vấn đề ESG.

Mỗi chủ đề trong ma trận phản ánh một lĩnh vực tác động đến hiệu quả kinh doanh và niềm tin của các bên liên quan. Các chủ đề trọng yếu - như phát thải khí nhà kính, quản lý đa dạng sinh học và đóng góp cho cộng đồng - đều được đánh giá là đặc biệt quan trọng bởi cả bên trong và bên ngoài tổ chức. Vị trí nổi bật của những chủ đề này cho thấy mức độ quan tâm ngày càng tăng đối với rủi ro khí hậu và trách nhiệm xã hội, đồng thời khẳng định cam kết của BCG trong việc chủ động giải quyết các vấn đề này trên toàn chuỗi hoạt động, nhất là tại các lĩnh vực có tương tác chặt chẽ với môi trường và cộng đồng.

Việc thiết lập ma trận giúp BCG xác định ưu tiên rõ ràng, hỗ trợ ra quyết định chính xác và thúc đẩy các sáng kiến ESG theo định hướng. Đây là công cụ quan trọng trong phân bổ nguồn lực, lập kế hoạch chiến lược và gắn kết các bên liên quan, đảm bảo rằng nỗ lực phát triển bền vững luôn phù hợp thực tiễn và góp phần tạo giá trị dài hạn cho doanh nghiệp.



Ma trận xác định các chủ đề trọng yếu

1

Đóng góp kinh tế

2

Năng lượng bền vững

3

Quản lý nước và nước thải

4

Phát thải khí nhà kính

5

Quản lý vật liệu và chất thải có trách nhiệm

6

Quản lý đa dạng sinh học

7

Phát triển nguồn nhân lực và phúc lợi nhân viên

8

Gắn kết cộng đồng và xã hội



Quản lý Rủi ro & Cơ hội

Mô hình quản lý rủi ro

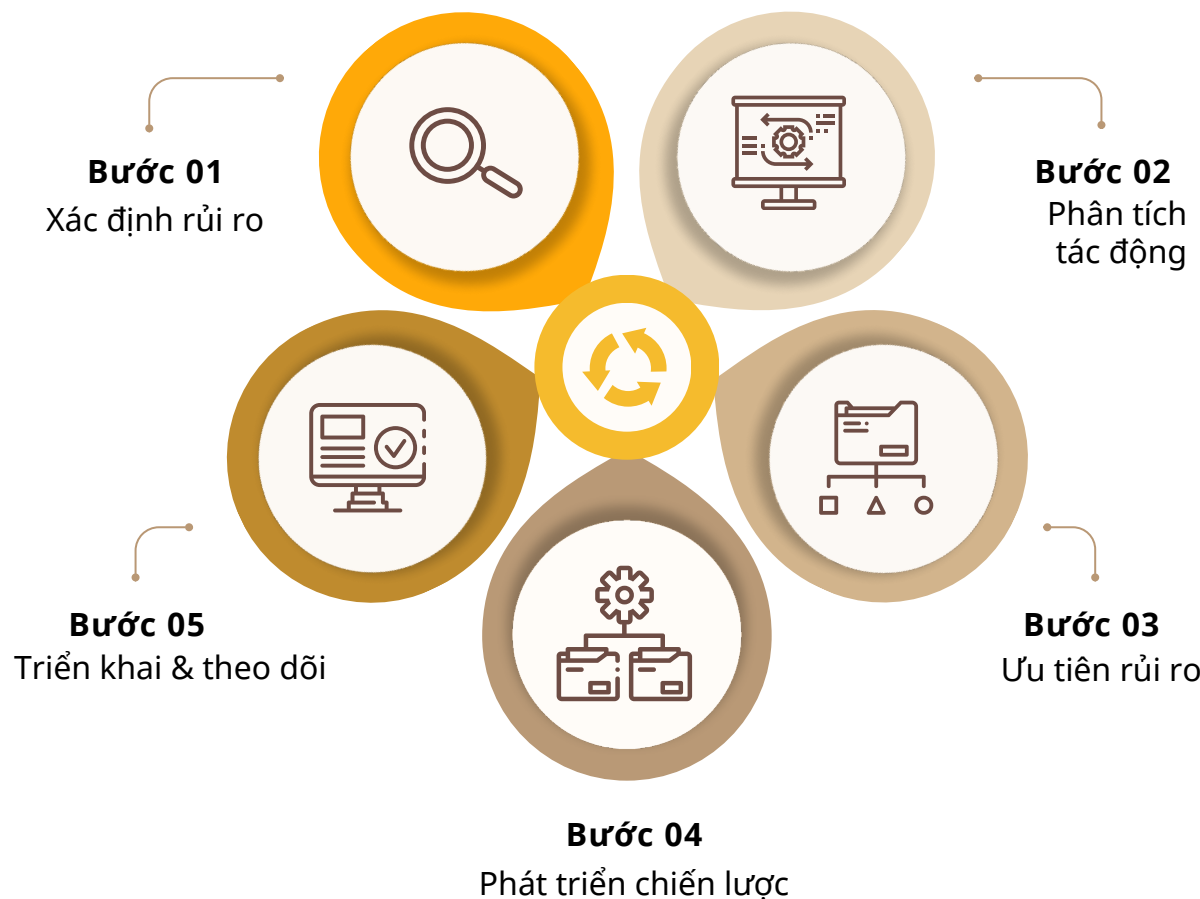
Rủi ro vật lý & cơ hội

Rủi ro chuyển đổi & cơ hội

Mô hình quản lý rủi ro

Các rủi ro liên quan đến biến đổi khí hậu ngày càng trở thành yếu tố trọng yếu ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh và Tập đoàn Bamboo Capital đã áp dụng một mô hình quản lý rủi ro được thiết kế để chủ động ứng phó hiệu quả. Mô hình này cho phép xác định, đánh giá và giảm thiểu cả rủi ro vật lý và rủi ro trong quá trình chuyển đổi thông qua quy trình gồm năm bước. Quy trình bắt đầu bằng việc phân tích các kịch bản khí hậu để nhận diện rủi ro tiềm ẩn, tiếp theo là đánh giá mức độ ảnh hưởng của các rủi ro này đến hiệu quả hoạt động và tài chính. Sau đó, rủi ro được xếp hạng ưu tiên dựa trên mức độ nghiêm trọng và khả năng xảy ra, từ đó xây dựng và triển khai các chiến lược ứng phó phù hợp. Tiến độ được theo dõi thường xuyên và chiến lược sẽ được điều chỉnh linh hoạt nhằm đảm bảo luôn phù hợp với các mục tiêu phát triển bền vững của Tập đoàn. Phương pháp tiếp cận chủ động và có hệ thống này không chỉ hỗ trợ ra quyết định một cách vững chắc, mà còn bảo đảm sự tuân thủ với các chuẩn mực toàn cầu như TCFD và IFRS S2, đồng thời đóng góp tích cực vào lộ trình hướng tới mục tiêu Net Zero 2050 của Việt Nam.

Quy trình xác định rủi ro khí hậu của BCG



Thông qua phân tích các kịch bản khí hậu, BCG đánh giá những thách thức có thể xảy ra trong tương lai dựa trên hai kịch bản theo IPCC: nhiệt độ toàn cầu tăng 1,5°C và 2°C. Phân tích này đóng vai trò là công cụ hỗ trợ hoạch định chiến lược, giúp chúng tôi hiểu rõ tác động tiềm tàng của biến đổi khí hậu lên hoạt động kinh doanh.

Nói đơn giản, chúng tôi đặt câu hỏi: "Doanh nghiệp của chúng tôi sẽ gặp phải những tác động gì nếu nhiệt độ toàn cầu tăng lên 1,5°C hoặc 2°C so với mức trước công nghiệp (1850-1900)?"

Bằng cách đánh giá xác suất xảy ra và mức độ ảnh hưởng đến doanh nghiệp (thấp/trung bình/cao) cho từng kịch bản, chúng tôi xác định và ứng phó với các rủi ro dựa trên cả khả năng xảy ra và mức độ nghiêm trọng. Cách tiếp cận này giúp nhận diện rõ các điểm giao nhau giữa rủi ro khí hậu và các chủ đề ESG trọng yếu, từ đó định hướng ưu tiên chiến lược và hỗ trợ xây dựng các chỉ số đo lường (KPI) có ý nghĩa cho việc theo dõi trong tương lai.

PHÂN LOẠI		RỦI RO	KỊCH BẢN +1,5°C		KỊCH BẢN +2°C	
			TÁC ĐỘNG ĐẾN BCG	KHẢ NĂNG XẢY RA	TÁC ĐỘNG ĐẾN BCG	KHẢ NĂNG XẢY RA
Rủi ro vật lý	Ngắn hạn (đột xuất)	Gián đoạn nguồn cung năng lượng tái tạo do mưa lớn và lũ lụt				
		Hạn hán ảnh hưởng đến hệ thống làm mát trong sản xuất năng lượng				
	Dài hạn (tích lũy)	Mực nước biển dâng gây ảnh hưởng đến cơ sở hạ tầng năng lượng ven biển				
		Thay đổi lượng mưa kéo dài ảnh hưởng đến sản lượng năng lượng tái tạo				
Rủi ro chuyển đổi	Chính sách	Khó khăn trong việc tuân thủ quy định về hạn ngạch phát thải khí nhà kính theo Nghị định 06/2022/ND-CP				
		Rào cản trong việc tiếp cận Quỹ Tài trợ chuyển đổi năng lượng (JETP)				
		Thách thức do Cơ chế Điều chỉnh Biên giới Carbon (CBAM) và Quy định Thuế Carbon toàn cầu				
		Thách thức trong việc tuân thủ các cam kết khí hậu quốc tế (Thỏa thuận Paris & Đóng góp do quốc gia tự quyết - NDC)				
	Thị trường	Khó khăn trong việc đáp ứng nhu cầu năng lượng tái tạo theo Quy hoạch điện VIII (PDP8)				
		Thách thức trong việc đáp ứng nhu cầu xây dựng các tòa nhà công trình đạt chuẩn Net-Zero				
		Thách thức trong việc đáp ứng nhu cầu mở rộng các dự án thí điểm lưu trữ năng lượng				
	Công nghệ	Rào cản trong việc áp dụng công nghệ lưu trữ năng lượng				
		Thách thức trong việc phát triển công nghệ thu giữ carbon				

Rủi ro vật lý & các cơ hội liên quan

LOẠI RỦI RO	CÁC RỦI RO	TÁC ĐỘNG ĐẾN HOẠT ĐỘNG KINH DOANH	TÁC ĐỘNG TÀI CHÍNH		BIỆN PHÁP CỦA BCG	CƠ HỘI
			CHI PHÍ	DOANH THU		
Ngắn hạn (đột xuất)	Gián đoạn trong chuỗi cung ứng năng lượng tái tạo do mưa lớn và lũ lụt <i>2°C - Thời tiết cực đoan diễn ra thường xuyên hơn làm gián đoạn chuỗi cung ứng năng lượng tái tạo.</i>	Chậm tiến độ trong xây dựng các trang trại điện gió và điện mặt trời, gia tăng chi phí đầu tư và thi công	Tăng chi phí trong ngắn hạn	Mất doanh thu dài hạn nếu không khắc phục kịp thời	Tìm kiếm các nguồn cung ứng thay thế, đảm bảo chuỗi cung ứng năng lượng tái tạo ổn định hơn	Cơ hội & Hành động của BCG: - Mở rộng công suất năng lượng tái tạo: BCG đặt mục tiêu đạt 2 GW năng lượng tái tạo vào năm 2028, phù hợp với mục tiêu PDP8 của Việt Nam về 30,9-39,2 GW năng lượng mặt trời và 21,8 GW năng lượng gió vào năm 2030. - Mở rộng sang các nguồn năng lượng sạch khác: Chuyển hóa chất thải thành năng lượng. - Cơ sở hạ tầng và bất động sản chống chịu khí hậu: Nhu cầu của nhà đầu tư đối với phát triển đô thị chống ngập đang gia tăng. Tác động: - Doanh thu: Mở rộng các dự án năng lượng sạch và bất động sản thích ứng với khí hậu giúp tăng trưởng doanh thu dài hạn. - Chi phí: Tăng chi phí vốn (CAPEX) cho việc thích ứng cơ sở hạ tầng, lưu trữ năng lượng và giải pháp cân bằng lưới điện.
	Ảnh hưởng của hạn hán lên hệ thống làm mát trong sản xuất năng lượng <i>1,5°C & 2°C - Cả hai kịch bản đều dẫn đến thiếu hụt nguồn nước, ảnh hưởng đến thủy điện và hệ thống làm mát.</i>	Giảm hiệu quả của các hệ thống năng lượng mặt trời và gió	Tăng chi phí vận hành	Doanh thu giảm	Cải thiện hiệu quả sử dụng nước trong sản xuất năng lượng thông qua hệ thống làm mát tối ưu, tái chế nước mưa và triển khai các kế hoạch thích ứng với khí hậu tại khu vực sản xuất	
Dài hạn (tích lũy)	Nước biển dâng cao ảnh hưởng cơ sở hạ tầng năng lượng ven biển <i>2°C - Xói mòn bờ biển và mức nước biển cao hơn ảnh hưởng đến các trang trại gió và bất động sản.</i>	Thiệt hại cho các dự án điện gió ngoài khơi, tăng chi phí bảo hiểm, giảm giá trị bất động sản	Chi phí di dời và chi phí thích ứng cao	Doanh thu giảm	Di chuyển tài sản điện gió ngoài khơi, đầu tư vào phát triển bất động sản bền vững	
	Thay đổi lượng mưa kéo dài ảnh hưởng đến sản lượng năng lượng tái tạo <i>1,5°C & 2°C - Làm giảm hiệu suất của các hệ thống năng lượng tái tạo ở 2 kịch bản khí hậu</i>	Biến động trong sản lượng năng lượng từ các nguồn tái tạo, đặc biệt là điện mặt trời và gió, ảnh hưởng đến sự ổn định và nguồn cung cấp năng lượng.	Tăng chi phí bảo trì và chi phí thích ứng	Khả năng giảm doanh thu	Đầu tư vào các hệ thống năng lượng tái tạo lai đa dạng (năng lượng mặt trời + gió + chuyển hóa chất thải thành năng lượng - WTE).	

Rủi ro chuyển đổi & các cơ hội liên quan

LOẠI RỦI RO	CÁC RỦI RO	TÁC ĐỘNG ĐẾN HOẠT ĐỘNG KINH DOANH	TÁC ĐỘNG TÀI CHÍNH		BIỆN PHÁP CỦA BCG	CƠ HỘI
			CHI PHÍ	DOANH THU		
Chính sách	Tuân thủ hạn ngạch phát thải khí nhà kính (Nghị định 06/2022/NĐ-CP) & Paris Agreement, NDC 1,5°C - Chính sách và quy định về con đường giảm carbon nghiêm ngặt hơn	Tăng nghĩa vụ báo cáo phát thải và giảm phát thải	Chi phí tuân thủ và bù đắp lượng carbon thải ra	Doanh thu giảm nếu không thực thi	Phát triển các dự án tín dụng carbon nội bộ, tự chủ tỷ lệ năng lượng sạch sử dụng	Cơ hội và Hành động của BCG: - Chứng chỉ Năng lượng Tái tạo (RECs) & Thương mại Carbon: Thị trường carbon của Việt Nam dự báo sẽ tạo ra hơn 1 tỷ USD mỗi năm vào năm 2030, mở ra các nguồn doanh thu mới cho các nhà sản xuất năng lượng tái tạo như BCG. - Giải pháp Lưu trữ Năng lượng & Ổn định Lưới điện: Nhu cầu lưu trữ pin dự kiến sẽ tăng gấp 5 lần vào năm 2035, tạo cơ hội cho BCG đầu tư vào các giải pháp thủy điện bơm, lưu trữ pin và LNG. - Cơ hội phát triển mạnh mẽ trong lĩnh vực bất động sản xanh và công trình Net-Zero tại Việt Nam, khi ngày càng nhiều dự án áp dụng tiêu chuẩn ESG và hướng tới xây dựng các công trình thân thiện với môi trường. - Nhu cầu ngày càng tăng đối với chuỗi cung ứng carbon thấp, phương tiện vận chuyển bằng điện và các giải pháp hậu vận tải hậu cần xanh (logistic). Tác động: - Doanh thu: Mở rộng vào các RECs, thương mại carbon và lưu trữ năng lượng tạo ra nguồn thu mới, trong khi bất động sản xanh thu hút nhà đầu tư quan tâm đến ESG. - Chi phí: Chi phí đầu tư cao cho lưu trữ năng lượng, đa dạng hóa nguồn năng lượng sạch, hậu cần xanh và tuân thủ các chính sách carbon, năng lượng tái tạo.
	Thách thức do Cơ chế Điều chỉnh Biên giới Carbon (CBAM) và Quy định Thuế Carbon toàn cầu 1,5°C & 2°C - Giá carbon tăng ở cả hai kịch bản khí hậu	Mức giá carbon cao hơn và yêu cầu tuân thủ ESG tăng lên	Tăng nghĩa vụ thuế carbon	Doanh thu tiềm năng tăng khi chuyển đổi sang các hoạt động kinh doanh carbon thấp	Chuyển đổi chuỗi cung ứng sang vật liệu có lượng carbon thấp, tìm kiếm cơ hội xuất khẩu thân thiện với CBAM	
Thị trường	Khó khăn trong việc đáp ứng nhu cầu năng lượng tái tạo theo Quy hoạch điện VIII (PDP8) 1,5°C & 2°C - Nhu cầu về Năng lượng tái tạo tăng ở cả hai kịch bản, nhưng nhanh hơn ở kịch bản +1,5°C	Nhu cầu cao về năng lượng tái tạo đòi hỏi phát triển cơ sở hạ tầng lớn, tạo áp lực lên lưới điện quốc gia và doanh nghiệp cần đầu tư lớn để duy trì ổn định hệ thống	Chi phí đầu tư lớn vào mở rộng cơ sở hạ tầng và chuyển đổi năng lượng	Doanh thu dài hạn tăng	Tăng tốc phê duyệt dự án, đa dạng hóa danh mục năng lượng	
	Thách thức trong việc đáp ứng nhu cầu mở rộng các dự án thí điểm lưu trữ năng lượng 1,5°C - Quá trình chuyển đổi sớm yêu cầu thực hiện thí điểm các dự án lưu trữ nhanh hơn	Nhu cầu ngày càng tăng đối với sự ổn định lưới điện và giải pháp lưu trữ pin, nhưng chi phí đầu tư cao.	Chi phí R&D và triển khai tăng cao	Doanh thu tăng do phát triển thêm dịch vụ lưu trữ năng lượng	Tạo liên doanh với các công ty công nghệ lưu trữ pin, tham gia các chương trình thí điểm lưu trữ năng lượng của Việt Nam.	
Công nghệ	Áp dụng công nghệ lưu trữ năng lượng và lưu trữ carbon 2°C - Việc triển khai có phần chậm hơn do sự thay đổi chính sách diễn ra chậm	Thách thức trong việc phát triển và triển khai công nghệ lưu trữ năng lượng và công nghệ thu giữ carbon	Chi phí R&D tăng cao	Doanh thu tiềm năng từ việc áp dụng sớm các công nghệ	Hợp tác với các trung tâm nghiên cứu, đối tác công nghiệp và dự án thí điểm để phát triển và triển khai công nghệ lưu trữ năng lượng và thu giữ carbon	

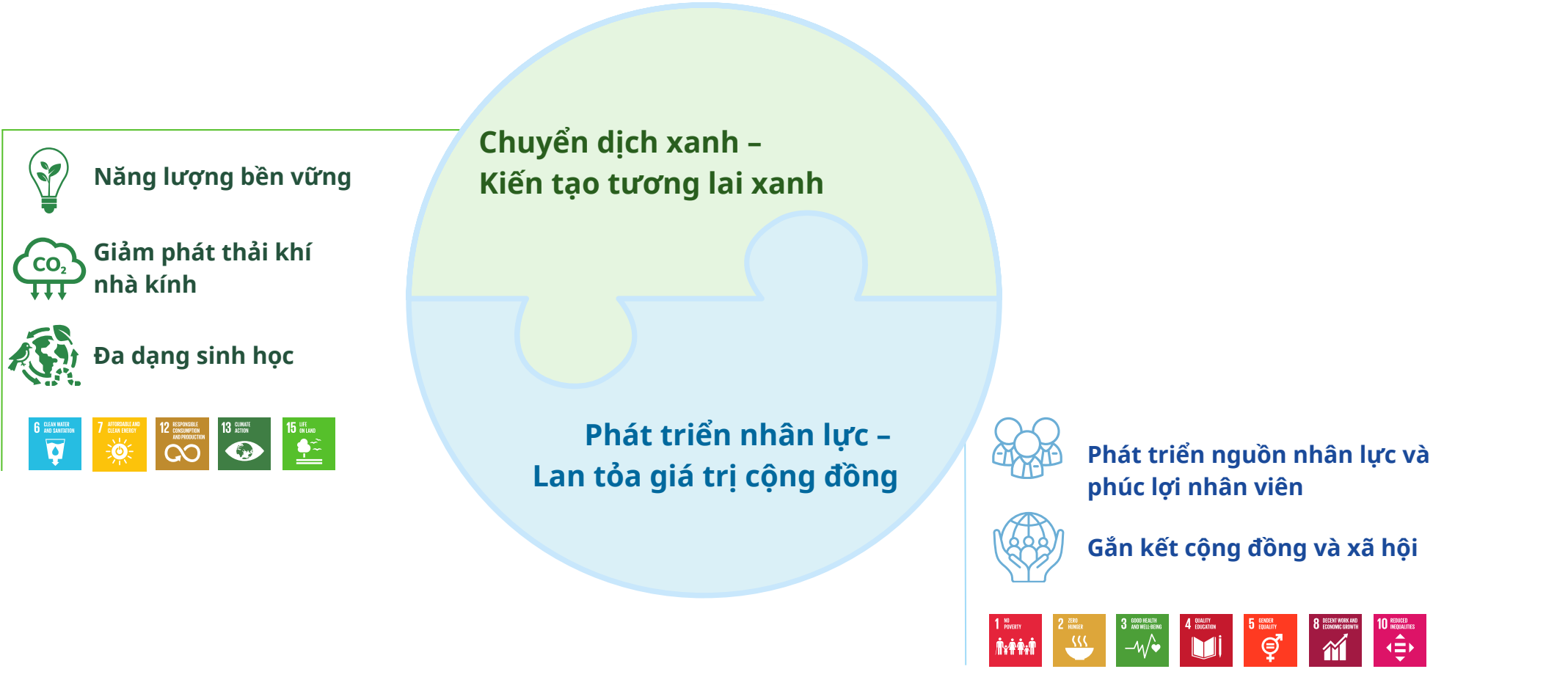
Chiến Lược Bền Vững

Chuyển dịch xanh – Kiến tạo tương lai xanh
Phát triển nhân lực – Lan tỏa giá trị cộng đồng

Chiến lược của chúng tôi

Là một yếu tố then chốt trong quá trình chuyển đổi sang mô hình phát triển bền vững và giảm phát thải carbon của Việt Nam, BCG đang theo đuổi mục tiêu Net Zero thông qua chiến lược tập trung vào hai trụ cột bền vững cốt lõi: "Chuyển dịch xanh – Kiến tạo tương lai xanh" và "Phát triển nhân lực – Lan tỏa giá trị cộng đồng". Các trụ cột này thể hiện cam kết của chúng tôi đối với bảo vệ môi trường và phát triển bền vững, với mục tiêu vừa thúc đẩy năng lượng tái tạo và giảm thiểu phát thải khí nhà kính, vừa chăm lo đến con người và nâng cao sức mạnh cộng đồng. Chúng tôi không chỉ tập trung vào mở rộng nguồn năng lượng sạch và quản lý phát thải trong toàn bộ chuỗi giá trị, mà còn chú trọng nâng cao phúc lợi nhân viên và triển khai các hoạt động CSR có tác động thực tế. Những sáng kiến này được thiết kế để mang lại giá trị lâu dài và góp phần giải quyết các thách thức bền vững một cách toàn diện.

Để đảm bảo quản trị ESG hiệu quả, BCG cam kết tuân thủ các tiêu chuẩn quốc tế về công bố thông tin, bao gồm các tiêu chuẩn IFRS S1 và S2. Chúng tôi chủ động quản lý các rủi ro khí hậu, duy trì trách nhiệm với các bên liên quan và luôn minh bạch trong công tác báo cáo. Các hoạt động của chúng tôi được định hướng bởi các Tiêu chuẩn GRI, góp phần quan trọng vào việc thực hiện Mục tiêu Phát triển Bền vững của Liên Hợp Quốc (SDGs), khẳng định vị thế của chúng tôi như một động lực tạo niềm tin, và phát triển bền vững tại Việt Nam.

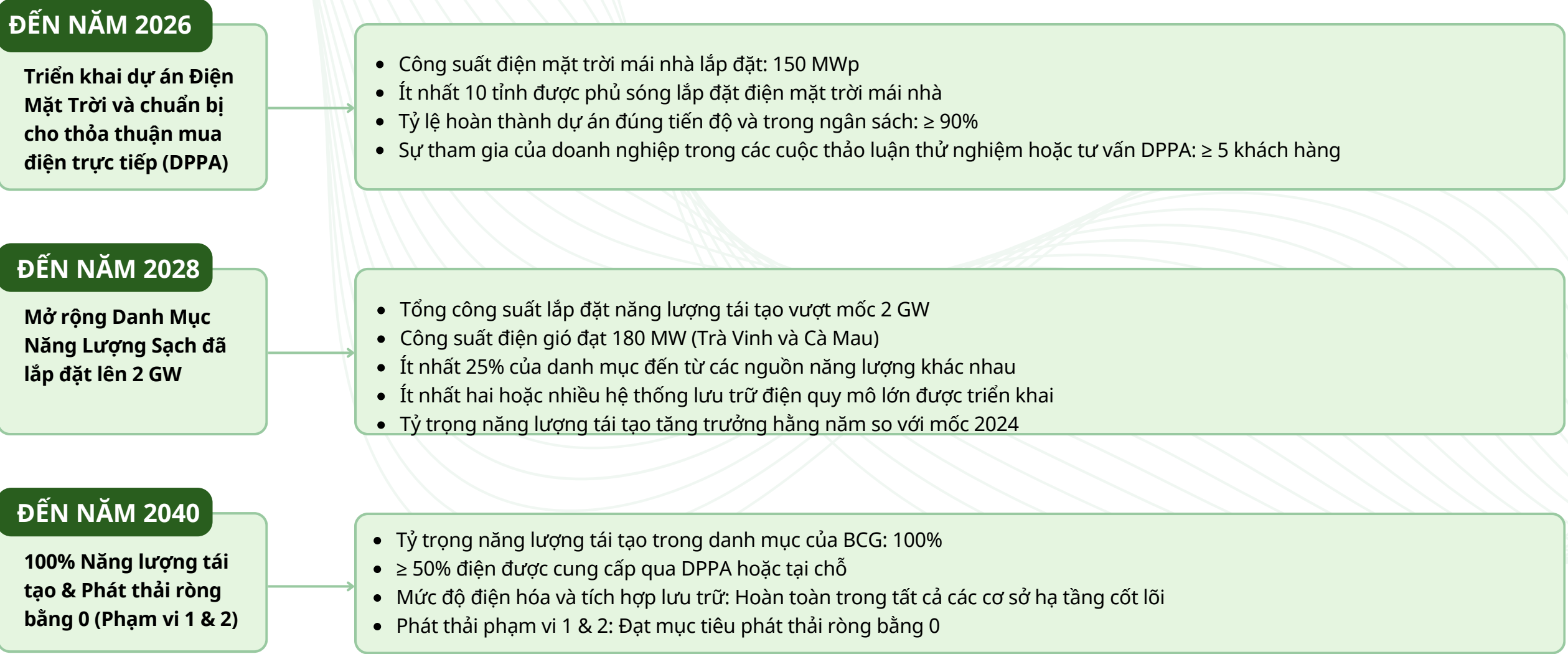


Chuyển dịch xanh – Kiến tạo tương lai xanh

Năng lượng bền vững

Mở rộng quy mô các dự án năng lượng sạch trên khắp Việt Nam

BCG đang phát triển một trong những danh mục năng lượng tái tạo đa dạng nhất tại Việt Nam, với sự hiện diện mạnh mẽ trong lĩnh vực điện mặt trời (bao gồm cả điện mặt trời mái nhà), điện gió và điện từ rác thải. Vào năm 2024, công ty đã triển khai nhiều dự án năng lượng sạch hiện có và tiếp tục xây dựng một số cơ sở mới. Những sáng kiến này không chỉ phù hợp với Quy hoạch điện VIII (PDP8) và lộ trình Net Zero 2050 mà còn hỗ trợ an ninh năng lượng quốc gia và sự bền vững kinh tế thông qua cơ sở hạ tầng xanh. Nhìn về tương lai, BCG sẽ mở rộng khả năng tiếp cận điện năng sạch thông qua các hệ thống lưu trữ năng lượng và các hợp đồng mua điện trực tiếp (DPPA), định vị năng lượng tái tạo là động lực cốt lõi của sự bền vững quốc gia.

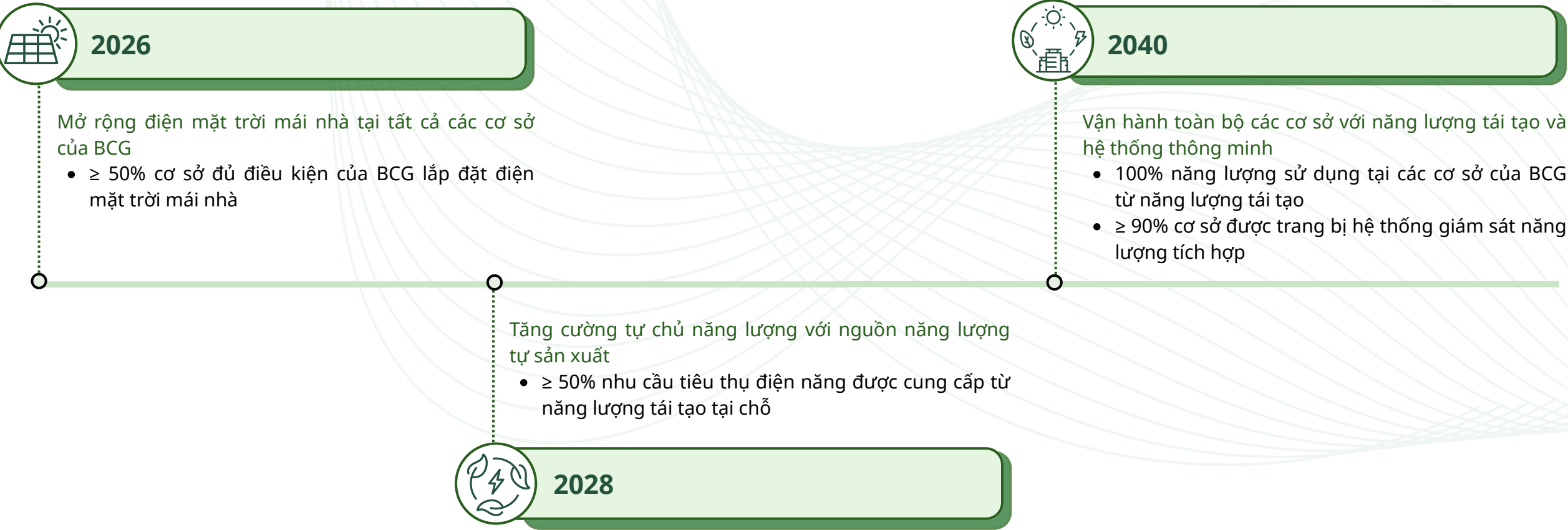


Chuyển dịch xanh – Kiến tạo tương lai xanh

Năng lượng bền vững

Tăng cường tự chủ tiêu thụ năng lượng sạch

Bên cạnh việc cung cấp điện sạch cho lưới điện quốc gia, BCG cũng đang tích cực thúc đẩy khả năng tự chủ năng lượng trong toàn bộ hoạt động vận hành. Trong năm 2024, một số công ty thành viên đã bắt đầu tự sản xuất và sử dụng trực tiếp điện tái tạo tại chỗ – một bước khởi đầu tuy còn khiêm tốn nhưng mang ý nghĩa chiến lược trong lộ trình tiến tới tự chủ năng lượng dài hạn. Mặc dù tỷ trọng điện sạch sử dụng nội bộ hiện còn ở mức thấp so với tổng nhu cầu, điều này phản ánh rõ định hướng của chúng tôi trong việc giảm phát thải khí nhà kính phạm vi 2, đồng thời tăng cường tính ổn định năng lượng và giảm thiểu rủi ro trước những biến động của thị trường. Việc sử dụng điện sạch tại chỗ thông qua các hệ thống năng lượng tái tạo phân tán được xem là giải pháp then chốt để nâng cao khả năng thích ứng vận hành. Bằng cách tích hợp nguồn năng lượng sạch vào hoạt động thường nhật tại các nhà máy và cơ sở sản xuất, BCG không chỉ góp phần thực hiện mục tiêu môi trường mà còn đảm bảo tính liên tục trong kinh doanh – khởi đầu quá trình chuyển đổi năng lượng từ bên trong.

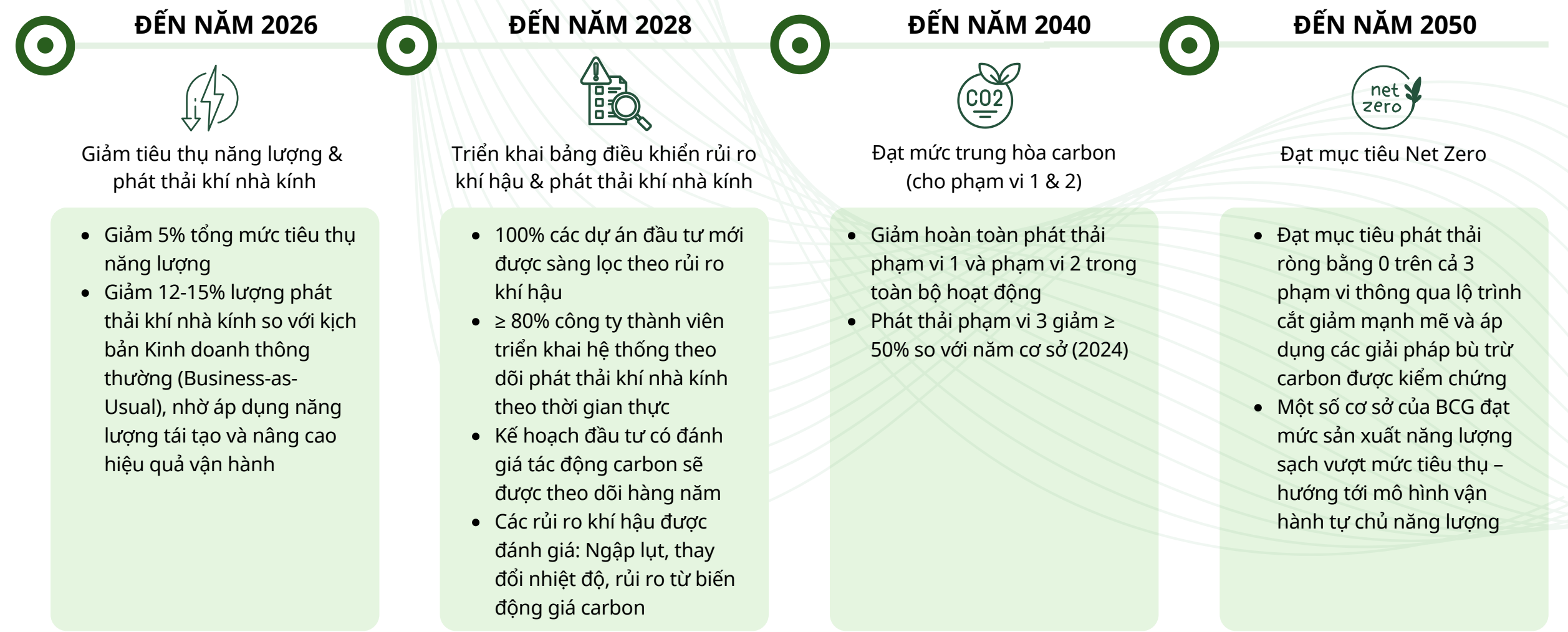


Chuyển dịch xanh – Kiến tạo tương lai xanh

Giảm phát thải khí nhà kính

Tăng cường giảm phát thải trong hoạt động và chuỗi cung ứng

Trong năm 2024, BCG tiếp tục đẩy mạnh các nỗ lực giảm phát thải carbon trên cả ba phạm vi 1, 2 và 3 thông qua nâng cấp vận hành, chuyển đổi sang nguồn năng lượng sạch hơn và cải thiện công tác quản lý dữ liệu phát thải. Chúng tôi đã đạt được tiến bộ trong việc cắt giảm phát thải nhờ vào các biện pháp nâng cao hiệu quả năng lượng, thay đổi loại nhiên liệu và tối ưu hóa thiết kế dự án – dù cường độ phát thải có ghi nhận một số biến động do các dự án điện từ rác đang triển khai. Chúng tôi cũng đã bắt đầu tích hợp rủi ro khí hậu vào quá trình đánh giá dự án, thử nghiệm việc rà soát các tác động liên quan đến ngập lụt, nắng nóng và giá carbon. Đối với phạm vi 3, BCG đã mở rộng việc theo dõi phát thải tại hầu hết các công ty thành viên, bao gồm hoạt động đi công tác và vận hành hậu cần. Những bước đi này đang đặt nền móng cho việc quản lý chuỗi giá trị toàn diện hơn và tiến tới phù hợp với các chuẩn mực công bố khí hậu toàn cầu.



Chuyển dịch xanh – Kiến tạo tương lai xanh

Đa dạng sinh học

Tích hợp đánh giá đa dạng sinh học vào các khu vực dự án

Chúng tôi nhận thức rằng bảo vệ đa dạng sinh học là một phần chiến lược của phát triển bền vững. Vào năm 2024, BCG đã thực hiện các Đánh giá Môi trường Chiến lược (DMT) cho một số dự án bất động sản và khu nghỉ dưỡng, nhằm nhận diện các rủi ro về đa dạng sinh học và giảm thiểu sự xáo trộn đối với hệ sinh thái xung quanh. Các đánh giá này đảm bảo sự đồng nhất giữa thiết kế dự án và các điều kiện môi trường địa phương. Chúng tôi áp dụng tháp giảm thiểu (phòng tránh - giảm thiểu - phục hồi - bù đắp) và ưu tiên phát triển tại các khu vực ít tác động đến môi trường.

ĐẾN NĂM 2026

Áp dụng quy trình rà soát đa dạng sinh học cho tất cả các dự án mới có quy mô lớn, được hỗ trợ bởi các hoạt động đánh giá đa dạng sinh học nội bộ và bộ tiêu chí đánh giá rủi ro đa dạng sinh học:

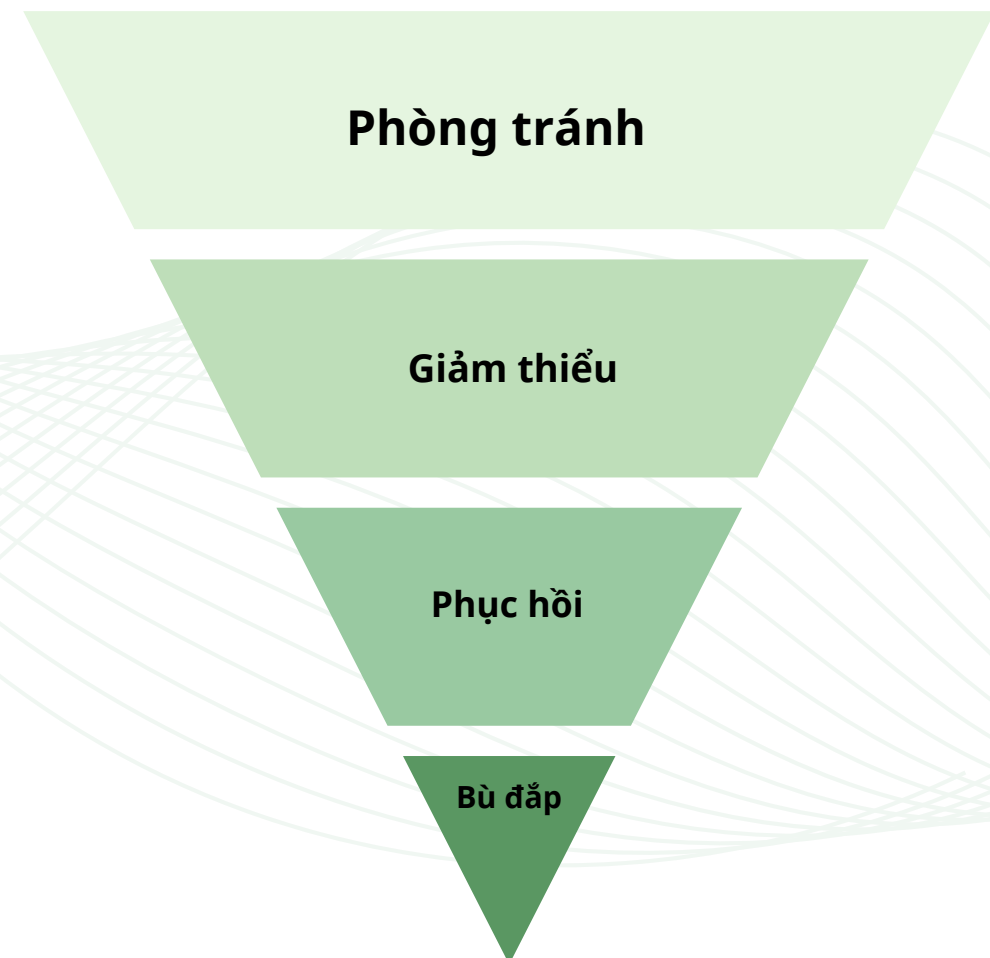
- 100% các dự án mới có quy mô lớn sẽ trải qua quá trình sàng lọc đa dạng sinh học.
- Đảm bảo khả năng tiếp cận các công cụ đánh giá nội bộ và bộ tiêu chí đánh giá rủi ro đa dạng sinh học.



ĐẾN NĂM 2028

Ít nhất 50% các dự án có nguy cơ ảnh hưởng lớn đến môi trường sẽ có kế hoạch bảo vệ và phục hồi hệ sinh thái tại khu vực dự án:

- 50% các dự án này sẽ triển khai kế hoạch quản lý đa dạng sinh học.
- Diện tích được quản lý tích cực để bảo vệ hệ sinh thái sẽ được theo dõi hàng năm.



Phát triển nguồn nhân lực – Lan tỏa giá trị cộng đồng

Phát triển nguồn nhân lực và phúc lợi nhân viên

Nâng cao phúc lợi & bảo đảm an toàn cho nhân viên

Tại Tập đoàn Bamboo Capital, sức khỏe, sự an toàn và phúc lợi của nhân viên là yếu tố then chốt để xây dựng một tổ chức vững vàng và hoạt động hiệu quả. Trong năm 2024, chúng tôi đã triển khai đầy đủ các chế độ bảo hiểm, chương trình chăm sóc sức khỏe nâng cao và khám sức khỏe định kỳ cho nhân viên làm việc toàn thời gian, đồng thời đảm bảo mức thu nhập cạnh tranh thông qua lương tháng 13, thưởng hiệu suất và chương trình sở hữu cổ phần dành cho người lao động. Bên cạnh đó, nhân viên còn được hưởng các khoản trợ cấp, chế độ nghỉ có lương và tham gia vào nhiều hoạt động gắn kết như teambuilding, chương trình đào tạo và sự kiện nội bộ quy mô toàn công ty. An toàn lao động luôn là ưu tiên hàng đầu, đặc biệt tại các lĩnh vực có rủi ro cao như năng lượng và xây dựng. Tại các công ty thành viên như BCG Energy và Land, chúng tôi tuân thủ nghiêm ngặt Luật An toàn, vệ sinh lao động của Việt Nam, với các chương trình huấn luyện bắt buộc, trang bị đầy đủ phương tiện bảo hộ cá nhân (PPE) và thực hiện đánh giá rủi ro định kỳ, nhằm xây dựng văn hóa phòng ngừa và chăm sóc toàn diện.

ĐẾN NĂM 2026

Chúng tôi sẽ đảm bảo tuân thủ 100% việc đào tạo an toàn cho nhân viên tại các ngành có rủi ro cao, cải thiện quy trình tiếp nhận nhân viên mới và đảm bảo mức lương công bằng, cạnh tranh trong toàn bộ Tập đoàn.

- 100% nhân viên trong các ngành xây dựng và năng lượng hoàn thành đào tạo an toàn bắt buộc.
- 100% đào tạo an toàn cho nhân viên mới tại các ngành có rủi ro cao.
- Thiết lập hệ thống quản lý an toàn và ghi nhận sự cố đồng bộ trên toàn bộ đơn vị.
- Lương khởi điểm cao hơn mức tối thiểu vùng tại tất cả công ty thành viên.



2026 - 2027

Trong giai đoạn này, chúng tôi sẽ tập trung vào việc tích hợp các yếu tố an toàn và sức khỏe vào hệ thống quản trị, đồng thời hỗ trợ nhân viên toàn diện hơn:

- Đến năm 2026, các chỉ số về an toàn và sức khỏe sẽ được đưa vào báo cáo ESG (Môi trường, Xã hội và Quản trị) cũng như các đánh giá nội bộ của Tập đoàn.
- Đến năm 2027, triển khai chương trình hỗ trợ sức khỏe tinh thần (bao gồm đào tạo và tư vấn tâm lý).



2028 - 2030

Chúng tôi đặt mục tiêu đạt được các tiêu chuẩn quốc tế và cải thiện môi trường làm việc để tăng sự hài lòng và gắn bó của nhân viên:

- Đến năm 2028, tất cả các công ty thành viên hoạt động trong lĩnh vực có rủi ro cao sẽ đạt chứng nhận ISO 45001 về quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp.
- Cũng trong năm 2028, mô hình làm việc linh hoạt sẽ được triển khai tại các phòng ban có tính chất công việc phù hợp, nhằm nâng cao sự hài lòng và gắn bó của nhân viên.



Phát triển nguồn nhân lực – Lan tỏa giá trị cộng đồng

Phát triển nguồn nhân lực và phúc lợi nhân viên

Đẩy mạnh đào tạo & nâng cao năng lực đội ngũ

Tại BCG, chúng tôi xem việc trau dồi kiến thức là yếu tố cốt lõi thúc đẩy sự bền vững, đổi mới và nâng cao năng lực cho đội ngũ nhân viên. Trong năm 2024, chúng tôi đã mở rộng các hoạt động đào tạo trên nhiều lĩnh vực như chuyên môn kỹ thuật, vận hành và năng lực lãnh đạo – thông qua cả chia sẻ nội bộ và các hội thảo bên ngoài. Mặc dù số giờ đào tạo hiện tại chưa thật sự ấn tượng, chúng tôi xem đây là một cơ hội để cải thiện. Trong thời gian tới, chúng tôi đặt mục tiêu nâng cao khả năng tiếp cận, tính nhất quán và chất lượng của các chương trình đào tạo tại tất cả các công ty thành viên. Bằng cách gắn kết các sáng kiến đào tạo với nhu cầu kinh doanh của doanh nghiệp và định hướng phát triển nghề nghiệp của nhân viên, chúng tôi hướng đến việc xây dựng một đội ngũ có năng lực, linh hoạt và sẵn sàng bứt phá.



ĐẾN NĂM 2026

Chúng tôi sẽ tổ chức chương trình đào tạo tiếp nhận nhân viên mới và đào tạo thường niên một cách nhất quán tại tất cả các công ty thành viên, đồng thời thiết lập tiêu chuẩn về số giờ đào tạo:

- 100% nhân viên mới hoàn thành chương trình đào tạo tiếp nhận nhân viên mới phù hợp với công việc của mình.
- 50% các đơn vị thành viên triển khai đào tạo cốt lõi hàng năm, bao gồm kỹ thuật, chuyên môn và tuân thủ.



2026 - 2027

Trong giai đoạn 2026 đến 2027, chúng tôi sẽ mở rộng cơ hội tiếp cận các chương trình đào tạo bài bản cho tất cả các nhóm nhân viên và tích hợp việc đào tạo vào lộ trình phát triển nghề nghiệp cá nhân:

- 100% nhân viên bán thời gian và nhân viên vận hành được tham gia đào tạo chuyên sâu.
- Hệ thống theo dõi đào tạo tập trung sẽ được triển khai trên toàn bộ các công ty thành viên.



2028 - 2030

Từ năm 2028 đến 2030, chúng tôi sẽ xây dựng văn hóa phát triển năng lực bền vững, hỗ trợ sự phát triển nội bộ và đáp ứng các tiêu chuẩn ngành thông qua lộ trình đào tạo được cá nhân hóa gắn với mục tiêu nghề nghiệp:

- 90% nhân viên tham gia ít nhất một chương trình đào tạo hàng năm.
- 50% các trường hợp bổ nhiệm nội bộ có nền tảng từ chương trình đào tạo đã tham gia.

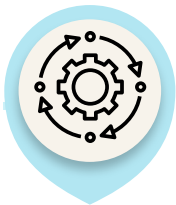
Phát triển nguồn nhân lực – Lan tỏa giá trị cộng đồng

Phát triển nguồn nhân lực và phúc lợi nhân viên

Thúc đẩy đa dạng, bình đẳng & hòa nhập (DEI)

Tính đến năm 2024, nhân viên nữ chiếm hơn 45% tổng nhân sự của Tập đoàn Bamboo Capital – một minh chứng cho sự tiến bộ đáng kể về bình đẳng giới trong công việc. Tuy nhiên, sự đa dạng tại BCG không chỉ dừng lại ở con số, chúng tôi hướng tới xây dựng một văn hóa công bằng và hòa nhập, nơi mọi ý kiến đều được lắng nghe và các cá nhân được tạo điều kiện để phát huy khả năng lãnh đạo. Trong năm 2024, chúng tôi đã bắt đầu xem xét lại chiến lược tuyển dụng và thăng tiến, tổ chức các buổi thảo luận nội bộ để thúc đẩy phong cách lãnh đạo công bằng và hòa nhập, đồng thời thử nghiệm các chỉ số đo lường sự hòa nhập tại nơi làm việc để hiểu rõ hơn về hiệu quả của các hoạt động. Những nỗ lực này là một phần trong chiến lược lớn hơn nhằm tích hợp các giá trị DEI vào mọi giai đoạn trong hành trình nhân sự – từ tuyển dụng, đánh giá nhân sự đến truyền thông và kế hoạch phát triển nghề nghiệp, đảm bảo rằng mọi nhân viên đều có cơ hội công bằng để phát triển và thăng tiến.

ĐẾN NĂM 2026



Chúng tôi sẽ tích hợp các nguyên tắc hòa nhập vào hệ thống nhân sự, đào tạo các bên liên quan chính về DEI và bắt đầu theo dõi sự đa dạng trong đội ngũ lãnh đạo thông qua các chỉ số cụ thể:

- Hoàn thành rà soát chính sách nhân sự để loại bỏ các quy định hoặc hoạt động gây bất lợi cho nhân viên.
- Đào tạo nhận thức về DEI cho 90% nhân sự bộ phận nhân sự và quản lý.
- Triển khai cơ chế thu thập phản hồi (ví dụ: khảo sát, hòm thư gợi ý).
- Thiết lập các chỉ số KPI về đa dạng lãnh đạo và triển khai theo dõi tiến độ thực hiện.

2026 - 2027



Công bố cập nhật các chỉ số liên quan đến DEI hàng năm như một phần của báo cáo Phát triển bền vững của BCG, bắt đầu từ năm 2026:

- Triển khai chương trình đào tạo lãnh đạo toàn diện dành cho các quản lý cấp trung theo từng giai đoạn.
- Tiến hành khảo sát toàn Tập đoàn về mức độ hòa nhập để thiết lập các tiêu chuẩn cơ bản và xác định các khía cạnh cần cải thiện.

2028 - 2030



- Đạt được ít nhất 30% đại diện nữ giới trong các vai trò lãnh đạo cấp trung và cấp cao vào năm 2030.

Phát triển nguồn nhân lực – Lan tỏa giá trị cộng đồng

Gắn kết cộng đồng và trách nhiệm xã hội

Phát huy CSR hiệu quả & minh bạch

Tại BCG, trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp (CSR) không chỉ là một sáng kiến phụ mà là một khoản đầu tư chiến lược hướng đến giá trị lâu dài cho cộng đồng và đóng góp vào phát triển bền vững. Chúng tôi cam kết đồng hành cùng cộng đồng để không ai bị bỏ lại phía sau. Trong năm 2024, chúng tôi tập trung hỗ trợ các lĩnh vực phát triển thiết yếu như giáo dục, y tế, hỗ trợ sinh kế cho cộng đồng địa phương, thông qua nhiều hoạt động đa dạng như học bổng, hỗ trợ y tế cho vùng sâu vùng xa, cải tạo cơ sở hạ tầng thiết yếu, xây dựng nhà ở và cứu trợ thiên tai. Cách tiếp cận của chúng tôi không dừng lại ở việc đóng góp – chúng tôi đảm bảo các nỗ lực CSR của mình có thể đo lường được, mở rộng quy mô và phù hợp với nhu cầu thực tế của cộng đồng mà chúng tôi đồng hành cùng.

NĂM 2025

Chúng tôi sẽ duy trì ngân sách CSR tối thiểu ở mức 1% lợi nhuận ròng, đồng thời chuẩn hóa việc theo dõi và báo cáo các hoạt động CSR trên toàn bộ các công ty thành viên.

ĐẾN NĂM 2027

Chúng tôi đặt mục tiêu nâng tỷ lệ phân bổ này lên 2%, đồng thời mở rộng chương trình CSR sang các lĩnh vực như nâng cao khả năng tiếp cận đào tạo trực tuyến, chăm sóc sức khỏe dự phòng và phát triển hạ tầng quy mô nhỏ như cầu dân sinh và công trình vệ sinh cộng đồng.

ĐẾN NĂM 2030

Chúng tôi đặt mục tiêu dành 5% lợi nhuận ròng cho các hoạt động CSR, với sự hỗ trợ từ quỹ CSR nội bộ và các công cụ đánh giá tác động, bao gồm Hệ số Đầu tư Xã hội (SROI), để đảm bảo tính minh bạch và hiệu quả trong triển khai.

Phát huy CSR hiệu quả & minh bạch

		Mục tiêu 2025	Cột mốc 2026–2030	> 2040
Chuyển dịch xanh – Kiến tạo tương lai xanh 	Năng lượng bền vững	Mở rộng quy mô các dự án năng lượng sạch trên khắp Việt Nam		
		Đến năm 2026: Lắp đặt 150 MWp điện mặt trời áp mái; ít nhất 10 tỉnh thành; ≥90% dự án hoàn thành đúng tiến độ và ngân sách; thu hút ≥5 khách hàng tham gia DPPA.	Đến năm 2028: Công suất năng lượng tái tạo >2GW; điện gió >180MW; ≥25% từ các nguồn năng lượng đa dạng; triển khai 2 hệ thống lưu trữ điện quy mô lớn.	Đến năm 2040: 100% danh mục đầu tư là năng lượng tái tạo; ≥50% điện năng tiêu thụ tại các cơ sở được cung cấp từ DPPA hoặc sản xuất tại chỗ; Đạt mục tiêu phát thải ròng bằng 0 (Phạm vi 1 & 2).
	Giảm phát thải khí nhà kính	Tăng cường tự chủ tiêu thụ năng lượng sạch		
		Đến năm 2026: ≥50% cơ sở đủ điều kiện có hệ thống điện mặt trời áp mái.	Đến năm 2028: ≥50% điện năng tiêu thụ tại các cơ sở sẽ được cung cấp từ năng lượng tái tạo tại chỗ.	Đến năm 2040: 100% vận hành bằng năng lượng tái tạo; ≥90% cơ sở áp dụng giám sát năng lượng thông minh.
Phát triển nguồn nhân lực – Lan tỏa giá trị cộng đồng 	Phát triển nguồn nhân lực và phúc lợi nhân viên	Nâng cao phúc lợi & bảo đảm an toàn cho nhân viên		
		100% đào tạo an toàn trong các lĩnh vực xây dựng/năng lượng. 100% tiếp nhận nhân viên mới tại các công ty thành viên có nguy cơ cao. - Mức lương khởi điểm ≥ mức lương tối thiểu vùng.	2026–2027: Tích hợp các KPI an toàn vào báo cáo ESG; triển khai chương trình sức khỏe tinh thần. 2028–2030: Đạt chứng nhận ISO 45001 cho các đơn vị có nguy cơ cao; thử nghiệm mô hình làm việc linh hoạt.	
		Đẩy mạnh đào tạo & nâng cao năng lực đội ngũ		
	Gắn kết cộng đồng và xã hội	Thúc đẩy đa dạng, bình đẳng & hòa nhập (DEI)		
		Đến năm 2026: Loại bỏ thiên vị trong chính sách nhân sự; ≥90% quản lý được đào tạo; xây dựng KPI liên quan đến DEI.	2027: 100% các vai trò hoạt động được đào tạo; triển khai hệ thống theo dõi trung tâm. 2028–2030: ≥90% tham gia đào tạo hàng năm; 50% bổ nhiệm nội bộ thông qua đào tạo.	
		Đến năm 2026: Loại bỏ thiên vị trong chính sách nhân sự; ≥90% quản lý được đào tạo; xây dựng KPI liên quan đến DEI.	2026–2027: Triển khai chương trình đào tạo lãnh đạo toàn diện; tiến hành khảo sát DEI. 2028–2030: ≥30% phụ nữ giữ các vị trí lãnh đạo cấp trung/cao.	
		Duy trì ngân sách CSR chiếm 1% lợi nhuận ròng và chuẩn hóa theo dõi CSR trong các công ty thành viên.	- Đến năm 2027: Tăng CSR lên 2% lợi nhuận ròng; mở rộng giáo dục số và chăm sóc sức khỏe. - Đến năm 2030: Dành 5% lợi nhuận ròng cho CSR; áp dụng SROI để đánh giá tác động.	

Hành động Bền vững của BCG

Đóng góp kinh tế

Năng lượng bền vững

Quản lý nước và nước thải

Phát thải khí nhà kính

Quản lý vật liệu và chất thải có trách nhiệm

Quản lý đa dạng sinh học

Phát triển nguồn nhân lực và phúc lợi nhân viên

Gắn kết cộng đồng và xã hội

Đóng góp kinh tế

Hiệu quả trong kỳ báo cáo

Hiệu quả tài chính của BCG trong năm 2024 ghi nhận mức tăng trưởng tích cực về cả doanh thu và lợi nhuận, nhờ chiến lược rõ ràng và khả năng vận hành linh hoạt. Tập đoàn đã cải thiện đáng kể biên lợi nhuận và tối ưu chi phí lãi vay, góp phần nâng cao hiệu suất tổng thể và củng cố nền tảng phát triển bền vững. Việc điều chỉnh chính sách cổ tức cũng phản ánh định hướng tái đầu tư hợp lý, thể hiện cam kết lâu dài của BCG đối với tăng trưởng và gia tăng giá trị cho cổ đông. Những kết quả này tạo nền tảng vững chắc để Tập đoàn tiếp tục mở rộng quy mô và nâng cao năng lực tài chính trong các giai đoạn sắp tới.



9,0%

Tăng trưởng doanh thu thuần so với cùng kỳ

thể hiện sự cải thiện rõ rệt về khả năng sinh lời và hiệu quả vận hành



393,8%

Tăng trưởng lợi nhuận ròng so với cùng kỳ

phản ánh mức tăng ổn định từ hoạt động kinh doanh và dịch vụ



10,0%

Tỷ lệ chi trả cổ phiếu thưởng

thể hiện chiến lược mở rộng quy mô vốn điều lệ



Đơn vị: tỷ đồng

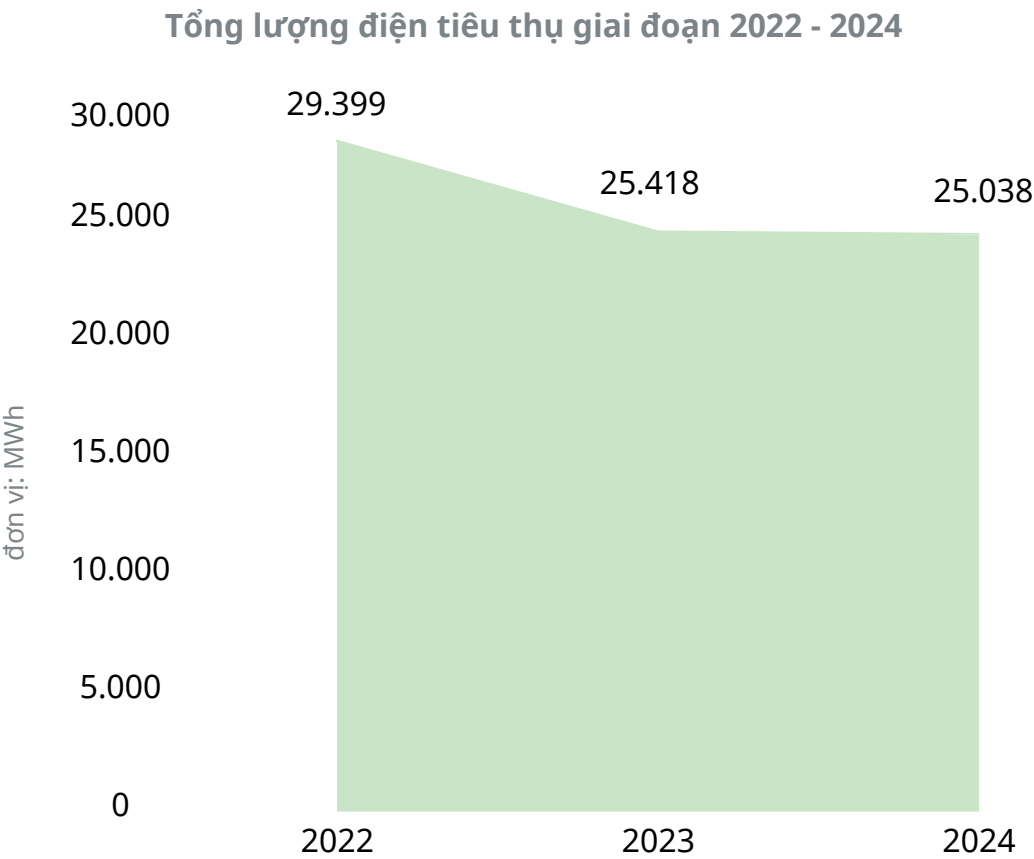
	2023	2024	Thay đổi
Chi phí vận hành	642	648	0.93%
Chi phí lương thưởng & phúc lợi	405	468	15.57%
Chi phí lãi vay	1.582	1.104	-30.22%
Thuế	414	477	15.21%

Năng lượng bền vững

Hiệu quả trong kỳ báo cáo

Trong năm 2024, tổng mức tiêu thụ điện của BCG đạt **25.038 MWh**, giảm **1,50%** so với năm 2023 (ở mức 25.418 MWh). Kết quả này phản ánh cam kết của Tập đoàn đối với việc sử dụng năng lượng hiệu quả và vận hành tối ưu. Dù tiêu thụ điện nhìn chung có xu hướng giảm, lượng điện lưới tiêu thụ vẫn tăng nhẹ do quá trình mở rộng 3 nhà máy điện mới – một bước quá độ trước khi tích hợp hoàn toàn nguồn năng lượng tái tạo.

Song song đó, sản lượng điện tái tạo tăng lên **782.668 MWh**, tăng **7,33%** so với năm 2023 (ở mức 729.203 MWh). Thành quả này tiếp tục khẳng định vai trò của BCG trong việc thúc đẩy sản xuất năng lượng sạch, góp phần lan tỏa xu hướng sử dụng điện tái tạo trong cộng đồng và đẩy mạnh mục tiêu giảm phát thải ngoài phạm vi vận hành nội bộ.



25.038^{MWh}

Tổng lượng điện tiêu thụ năm 2024 (giảm 1,50% so với năm 2023)



7,33% ↑

Sản lượng năng lượng tái tạo so với năm 2023



BCG không ngừng thúc đẩy tiến trình sử dụng năng lượng hiệu quả và bền vững. Tập đoàn tiếp tục khẳng định cam kết mạnh mẽ với năng lượng sạch, đồng thời củng cố vị thế là một trong những đơn vị tiên phong trong chuyển đổi năng lượng và giảm phát thải khí nhà kính.

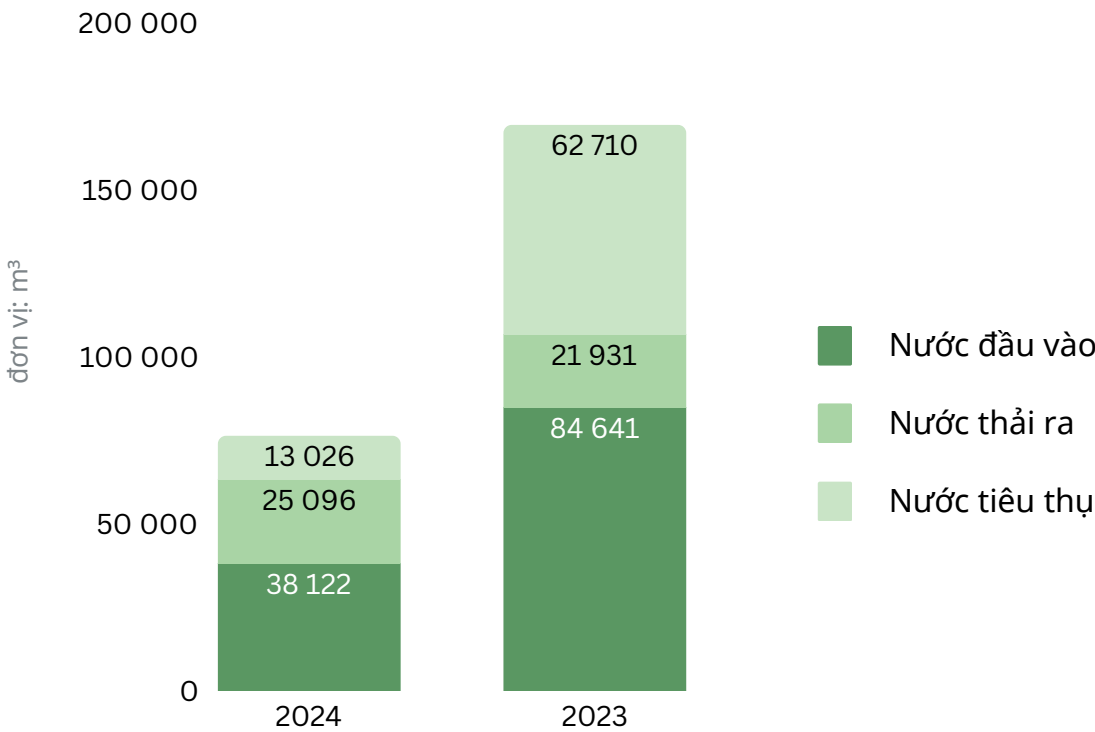
Quản lý nước và nước thải

Hiệu quả trong kỳ báo cáo

Năm 2024, BCG đã đạt được nhiều cải tiến đáng kể trong công tác quản lý tài nguyên nước, thể hiện cam kết mạnh mẽ đối với hiệu quả sử dụng nước và bảo vệ môi trường. Lượng nước khai thác giảm **54,93%**, từ **84.641 m³** (năm 2023) xuống còn **38.122 m³**, nhờ ứng dụng các công nghệ tiết kiệm nước và tối ưu hóa quy trình vận hành. Đồng thời, lượng nước tiêu thụ thực tế giảm mạnh 79,22%, chỉ còn 13.026 m³, phản ánh hiệu quả cao trong tái sử dụng và tuần hoàn nước trong hoạt động sản xuất.

Ngoài ra, BCG đã nâng cấp hệ thống xử lý nước thải nhằm cải thiện hiệu quả xử lý và góp phần tăng **14,42%** lượng nước thải đầu ra. Nước sau xử lý đáp ứng các tiêu chuẩn môi trường trước khi xả ra tự nhiên. Thành tựu này khẳng định định hướng phát triển bền vững của BCG — không chỉ giảm thiểu tác động đến tài nguyên nước, mà còn thúc đẩy thực hành kinh doanh xanh và phát triển dài hạn.

Tổng quan về nước sử dụng và xả thải



Chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả đo	QCVN 63:2017/BTNMT
pH	-----	6,97	6 < 9
TSS	mg/L	42	< 45
BOD	mg/L	26	< 27
COD	mg/L	75	< 90

*Kết quả đo chất lượng nước thải tại Tapiotek

Chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả đo	QCVN 40:2021/BTNMT
pH	-----	7,2	6 < 9
TSS	mg/L	21	< 50
BOD	mg/L	17	< 30
COD	mg/L	39	< 75

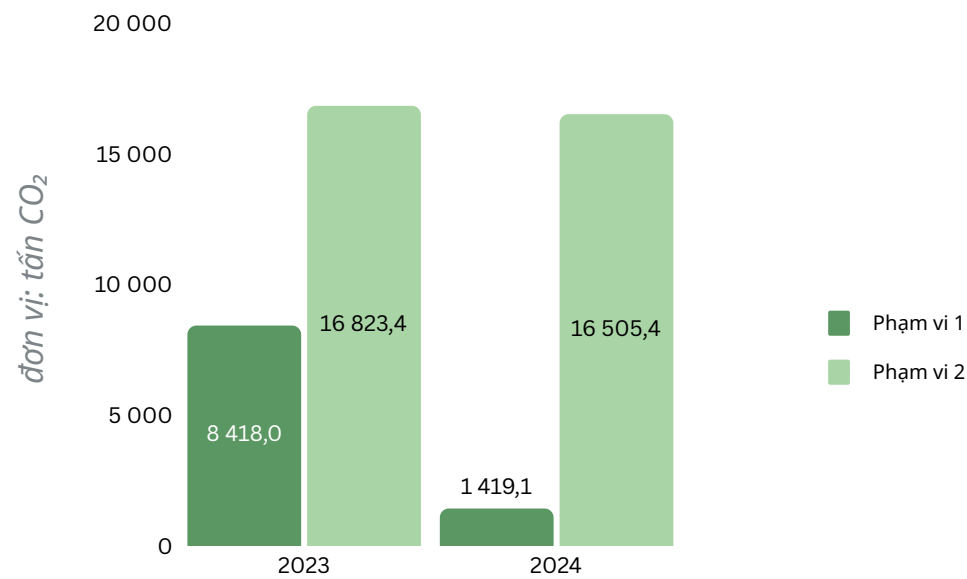
*Kết quả đo chất lượng nước thải tại Tipharco

BCG cam kết khai thác và sử dụng nguồn nước một cách có trách nhiệm, đồng thời đảm bảo hiệu quả vận hành và củng cố định hướng phát triển gắn liền với trách nhiệm môi trường.

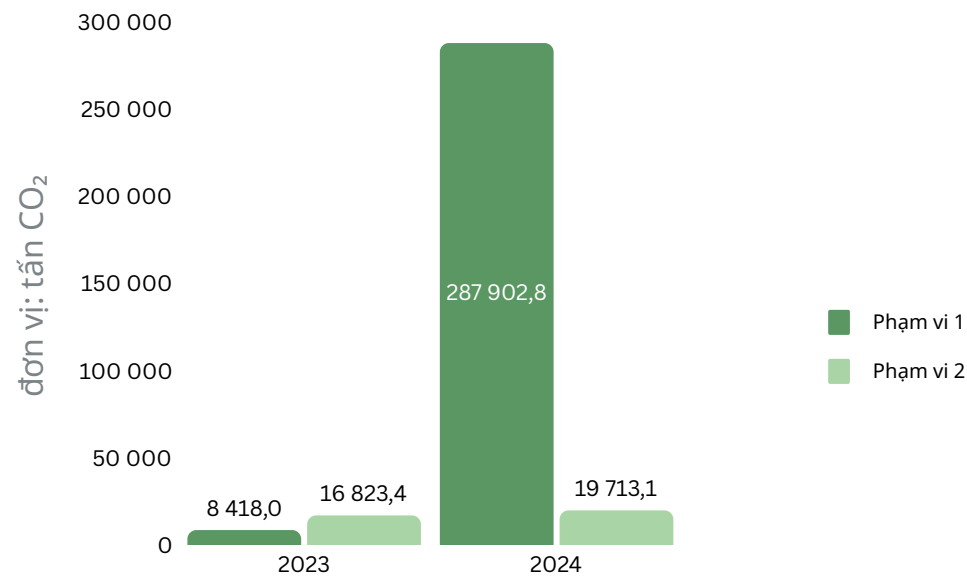
Phát thải khí nhà kính

Hiệu quả trong kỳ báo cáo

Phát thải khí nhà kính không bao gồm nhà máy điện rác



Phát thải khí nhà kính bao gồm nhà máy điện rác



Trong năm 2024, BCG ghi nhận sự thay đổi đáng kể trong cơ cấu phát thải khí nhà kính (GHG), chủ yếu do chiến lược mở rộng sang lĩnh vực đốt rác phát điện (WTE). Tổng lượng phát thải phạm vi 1 và 2 tăng mạnh, đạt **307.615,9 tấn CO₂e** – so với mức 25.241,4 tấn CO₂e năm 2023, tương đương tăng hơn **1.118%**. Nguyên nhân chính là do việc **M&A các nhà máy xử lý chất thải** (dự kiến chuyển đổi thành nhà máy WTE), trong đó riêng phát thải phạm vi 1 từ các cơ sở này đã chiếm **286.483,72 tấn CO₂e**. Mặc dù phù hợp với tầm nhìn phát triển bền vững dài hạn của Tập đoàn, các nhà máy này vẫn đang trong quá trình chuyển đổi, dẫn đến sự gia tăng tạm thời trong tổng phát thải của BCG.

Tuy nhiên, khi loại trừ phát thải từ nhóm nhà máy WTE, hiệu quả thực tế của BCG cho thấy tiến triển rõ rệt trong nỗ lực giảm thiểu tác động khí hậu. Phát thải phạm vi 1 và 2 (không bao gồm nhà máy WTE) giảm còn **17.924,5 tấn CO₂e** – tương ứng mức giảm **28,99%** so với năm 2023. Riêng phát thải phạm vi 1 giảm đến 83,1%, cho thấy hiệu quả từ việc cải tiến vận hành, chuyển đổi nhiên liệu sạch và tối ưu hoá quy trình. Nhờ đó, cường độ phát thải của Tập đoàn giảm xuống còn **98,4 tấn CO₂e/1 triệu USD** trong năm 2024, tương đương mức giảm **50,7%** so với năm trước.

Những kết quả này tiếp tục khẳng định cam kết của BCG đối với lộ trình giảm phát thải carbon đã đề ra. Bằng cách kết hợp giữa mở rộng hạ tầng và các biện pháp giảm thiểu có mục tiêu, Tập đoàn đang đồng thời thúc đẩy giảm tác động môi trường và nâng cao khả năng thích ứng kinh doanh. Trong thời gian tới, BCG sẽ tiếp tục theo dõi chặt chẽ hiệu quả carbon, đồng thời đẩy mạnh tích hợp rủi ro khí hậu vào quy trình đánh giá dự án – góp phần vào mục tiêu phát thải ròng bằng 0 của Việt Nam đến năm 2050.



Cường độ phát thải năm 2024

98,4 tấn CO₂e/
1 triệu USD

↓ **50,7%** YoY

Tổng phát thải phạm vi 1 & 2

17.924,5 tấn CO₂e

↓ **28,99%** YoY

Quản lý vật liệu & chất thải có trách nhiệm

Hiệu quả trong kỳ báo cáo

Quản lý chất thải



Chất thải nguy hại:
Tại BCG, chúng tôi ưu tiên thực hiện các biện pháp quản lý chất thải hiệu quả nhằm giảm thiểu tác động tới môi trường và thúc đẩy phát triển bền vững trong mọi hoạt động. Đối với những loại chất thải có tiềm ẩn gây hại cho môi trường, công ty hợp tác với các đơn vị quản lý chất thải chuyên nghiệp để đảm bảo quá trình xử lý tuân thủ các tiêu chuẩn pháp lý và không gây tác động tiêu cực đến môi trường.

Chất thải không nguy hại:
5.984 tấn chất thải không nguy hại trong được phân loại và xử lý bằng các phương pháp thích hợp. Chất thải sinh hoạt được thu gom và vận chuyển bởi các đơn vị xử lý chất thải sinh hoạt, trong khi chất thải công nghiệp không nguy hại được thanh lý cho các đơn vị tái chế phế liệu.



Quản lý nguồn cung vật liệu

Dược phẩm

Từ năm 2024, Tipharco đã ưu tiên sử dụng bao bì và vật liệu tái chế trong đóng gói, đồng thời chuyển đổi sang các lựa chọn thân thiện hơn với môi trường. Doanh nghiệp chú trọng tối ưu hóa việc sử dụng tài nguyên, giảm phát thải carbon nhưng vẫn đảm bảo chất lượng sản phẩm. Những nỗ lực này thể hiện sự hòa nhập với các xu hướng bền vững toàn cầu và mục tiêu dài hạn.



Sản xuất

Thành Phúc và Nguyễn Hoàng sử dụng gỗ đạt tiêu chuẩn quản lý rừng bền vững FSC. Chiến lược này không chỉ giảm tác động môi trường và tối ưu hóa tài nguyên, mà còn thể hiện cam kết vững chắc với mục tiêu Net Zero 2050 của Việt Nam và tiêu chuẩn thị trường quốc tế.



Các nỗ lực của BCG trong quản lý chất thải và nguồn cung ứng nguyên liệu một cách có trách nhiệm được định hướng theo nguyên tắc kinh tế tuần hoàn, nhằm giảm tác động môi trường và hỗ trợ phát triển bền vững lâu dài.

Quản lý đa dạng sinh học

Hiệu quả trong kỳ báo cáo

Tại BCG, chúng tôi nhận thức rõ rằng các dự án phát triển có thể gây ra những tác động trực tiếp và gián tiếp đến đa dạng sinh học, đặc biệt là ở những khu vực có hệ sinh thái nhạy cảm. Vì vậy, BCG cam kết bảo tồn đa dạng sinh học thông qua việc đảm bảo mọi dự án đều được triển khai một cách có trách nhiệm, tuân thủ các quy định trong nước và các thông lệ quốc tế. Chúng tôi lồng ghép yếu tố đa dạng sinh học ngay từ giai đoạn đầu của vòng đời dự án thông qua quá trình đánh giá môi trường tổng thể (DMT), nhằm nhận diện sớm các rủi ro tiềm ẩn đối với môi trường sống tự nhiên và các loài sinh vật.

Dự án năng lượng tái tạo



Tại các nhà máy năng lượng tái tạo ở Trà Vinh và Cà Mau, BCG đã thực hiện khảo sát đa dạng sinh học nhằm đánh giá mối liên hệ sinh thái và nhận diện nguy cơ ảnh hưởng đến các vùng di cư của chim – từ đó hỗ trợ quá trình thi công một cách có trách nhiệm với môi trường.

Dự án bất động sản



- Trong các dự án bất động sản như King Crown Infinity, Malibu Hội An và Hoian d'Or, chúng tôi triển khai nhiều biện pháp nhằm bảo tồn hệ sinh thái địa phương và gìn giữ giá trị văn hóa bản địa:
- Hoian d'Or: áp dụng các giải pháp bảo tồn sinh thái và văn hóa truyền thống.
- King Crown Infinity: kết hợp mảng xanh và thiết kế bền vững để tăng cường đa dạng sinh học đô thị.
- Malibu Hội An: sử dụng vật liệu thân thiện môi trường, tích hợp yếu tố văn hóa địa phương để tạo nên trải nghiệm khác biệt mà vẫn hạn chế tối đa tác động sinh thái.



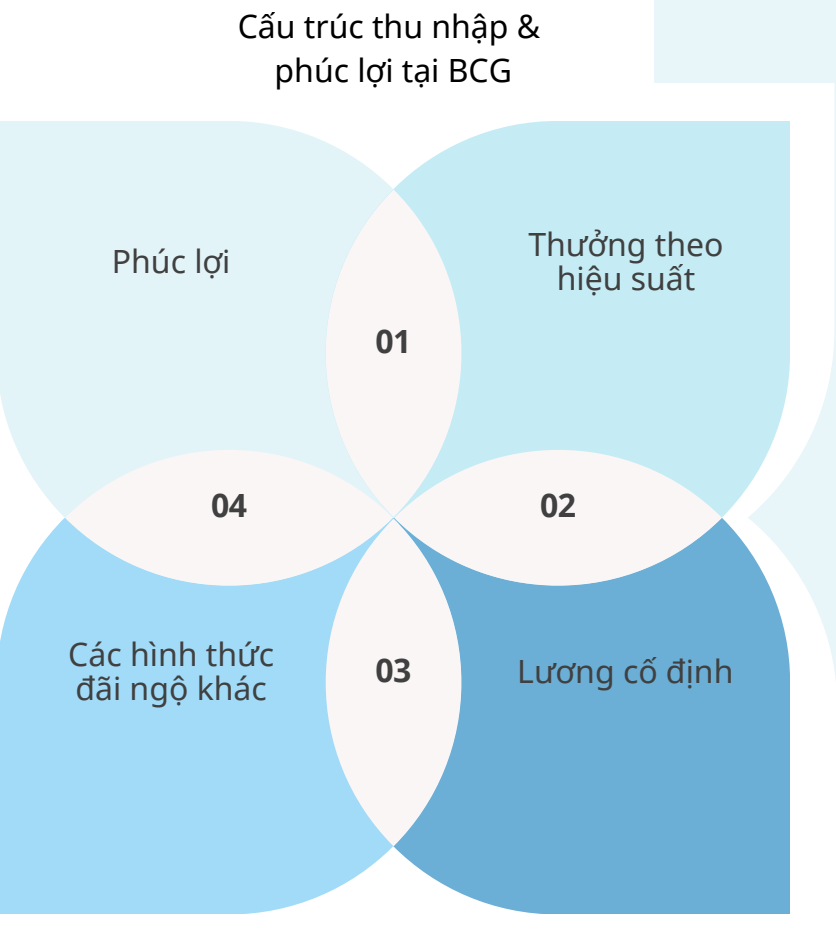
BCG đã có những bước tiến rõ rệt trong việc lồng ghép bảo tồn đa dạng sinh học vào quá trình phát triển dự án. Các kết quả này cho thấy định hướng ngày càng rõ ràng trong việc cân bằng giữa phát triển kinh tế và trách nhiệm bảo vệ thiên nhiên của Tập đoàn.



Phát triển nguồn nhân lực và phúc lợi nhân viên

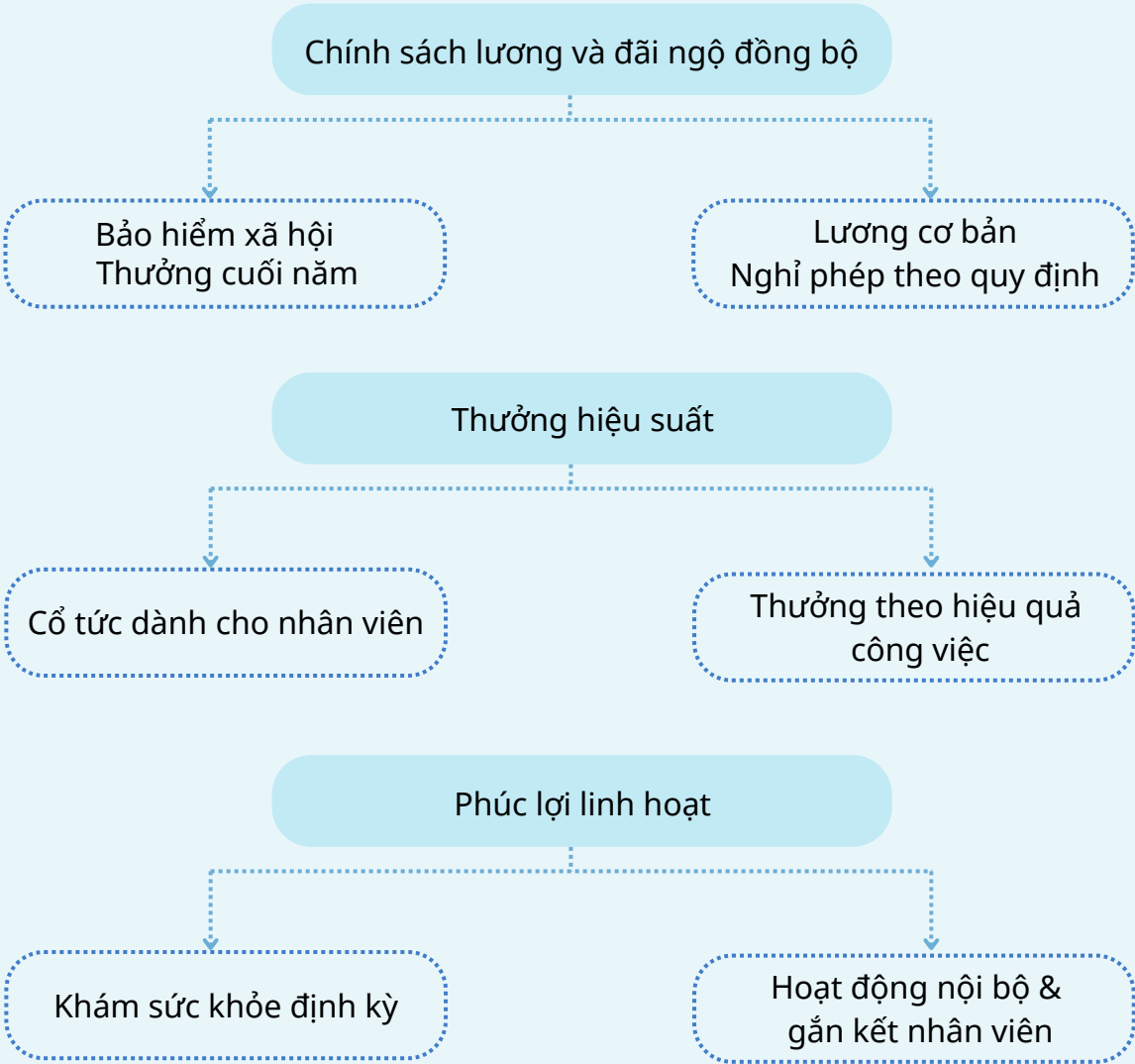
Chính sách hỗ trợ nhân sự

BCG luôn hướng đến xây dựng một môi trường làm việc tích cực, nơi mỗi cá nhân được ghi nhận, hỗ trợ và phát triển. Việc chủ động nâng cao chính sách phúc lợi phản ánh tầm nhìn dài hạn của doanh nghiệp trong việc giữ chân nhân tài, nâng cao sự hài lòng và củng cố văn hóa nội bộ.



12%
tăng trong tổng chi
lương so với năm
trước

278%
tăng trong ngân sách
dành cho phúc lợi
nhân viên



Phát triển nguồn nhân lực và phúc lợi nhân viên

Chính sách phúc lợi

Phúc lợi tài chính và sức khỏe



- Bảo hiểm xã hội
- Bảo hiểm tai nạn
- Bảo hiểm sức khỏe
- Bảo hiểm thất nghiệp
- Khám sức khỏe định kỳ
- Gói chăm sóc sức khỏe cao cấp

Phúc lợi cá nhân



- Nghỉ phép có lương
- Nghỉ phép hàng năm
- Nghỉ thai sản
- Trợ cấp sinh nhật
- Thưởng hiệu suất (KPI)
- Chương trình sở hữu cổ phần nhân viên (ESOP)
- Đào tạo phát triển chuyên môn

Văn hóa nội bộ



- Thưởng lễ, Tết
- Lương tháng 13
- Chương trình team building
- Hoạt động thể thao
- Sự kiện văn hóa – tập thể

Phát triển bền vững trong đội ngũ nhân sự



- Chính sách phúc lợi dành cho nhân sự bán thời gian
- Tích hợp nguyên tắc ESG vào hoạt động chăm lo đời sống và định hướng phát triển nghề nghiệp lâu dài

Cam kết đầu tư cho đào tạo & phát triển

Ngân sách dành cho các khóa đào tạo chuyên môn

627.951.677

đồng

Được phân bổ cho

493

Nhân sự

Thời lượng đào tạo trung bình / nhân sự

14

Tỷ lệ lương khởi điểm tại BCG so với mức lương tối thiểu vùng

Nam

350%

Nữ

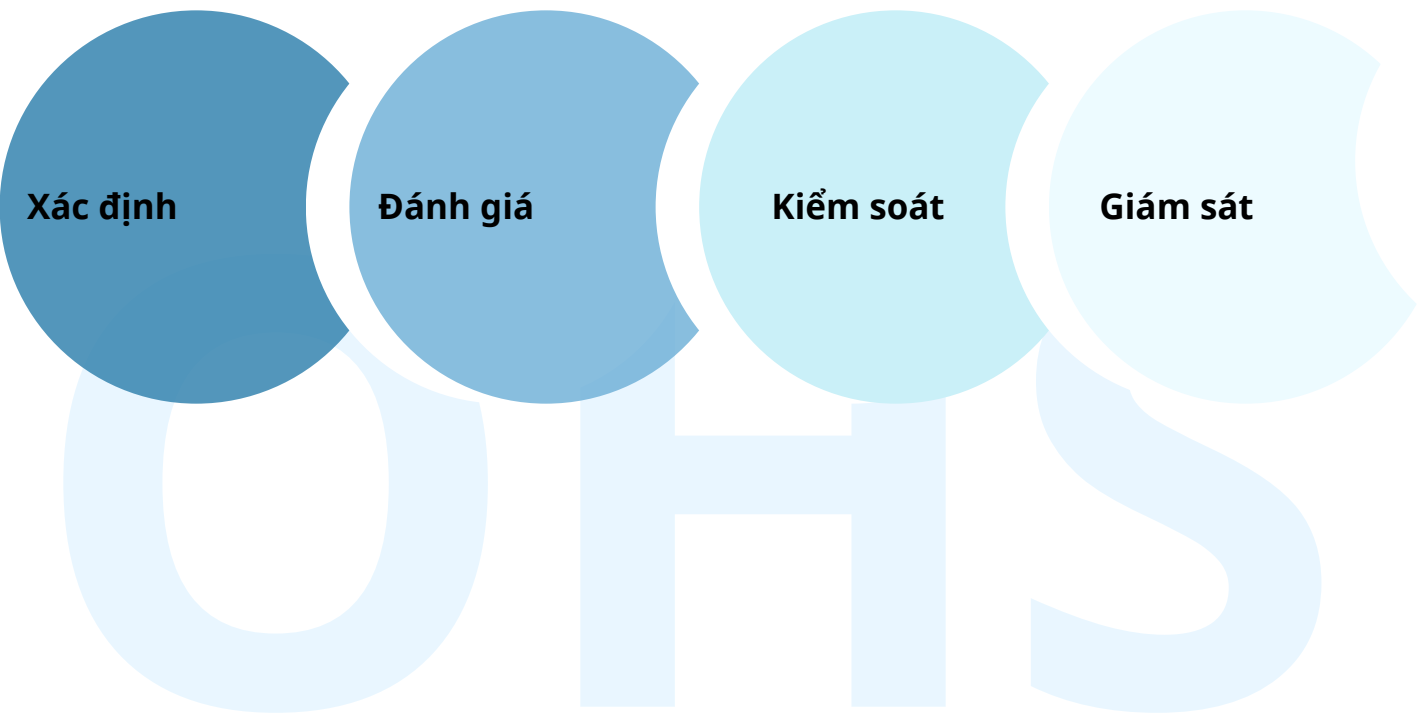
317%

Chính sách phúc lợi toàn diện là một trong những yếu tố then chốt trong chiến lược phát triển đội ngũ của BCG – hướng đến xây dựng một lực lượng lao động vững vàng, gắn bó và sẵn sàng cho tương lai. Thông qua việc đầu tư có chiều sâu vào cả phúc lợi và phát triển năng lực, BCG không chỉ nâng cao mức độ gắn kết và hiệu quả làm việc của nhân viên, mà còn khẳng định vị thế là nơi làm việc đáng lựa chọn hàng đầu.

Phát triển nguồn nhân lực và phúc lợi nhân viên

An toàn và sức khỏe nghề nghiệp

BCG đã thiết lập khung quản lý rủi ro An toàn – Sức khỏe nghề nghiệp (OHS) nhằm chủ động nhận diện và kiểm soát các rủi ro tại nơi làm việc, hướng đến xây dựng một môi trường làm việc an toàn, hiệu quả và bền vững. Thông qua việc áp dụng các thông lệ quốc tế, Tập đoàn không chỉ nâng cao hiệu suất vận hành mà còn cải thiện tinh thần làm việc và sức khỏe tổng quan của người lao động thông qua các đợt đánh giá định kỳ. Mặc dù chưa đăng ký chứng chỉ OHSAS 18001 hoặc ISO 45001, BCG vẫn thể hiện rõ cam kết đối với an toàn lao động thông qua hệ thống chính sách nội bộ được thực hiện nghiêm túc và cải tiến liên tục theo thời gian.



Nhận diện rủi ro: Kiểm tra hiện trường, phản hồi nhân viên và báo cáo nội bộ để phát hiện sớm các mối nguy về sức khỏe và an toàn.

Đánh giá rủi ro: Xác định mức độ nghiêm trọng và khả năng xảy ra để ưu tiên xử lý các rủi ro trọng yếu.

Kiểm soát rủi ro: Áp dụng các biện pháp kỹ thuật và hành chính nhằm giảm thiểu rủi ro tại nơi làm việc.

Giám sát rủi ro: Theo dõi liên tục thông qua kiểm tra, giám sát và báo cáo để cải thiện hệ thống an toàn và ngăn ngừa sự cố.

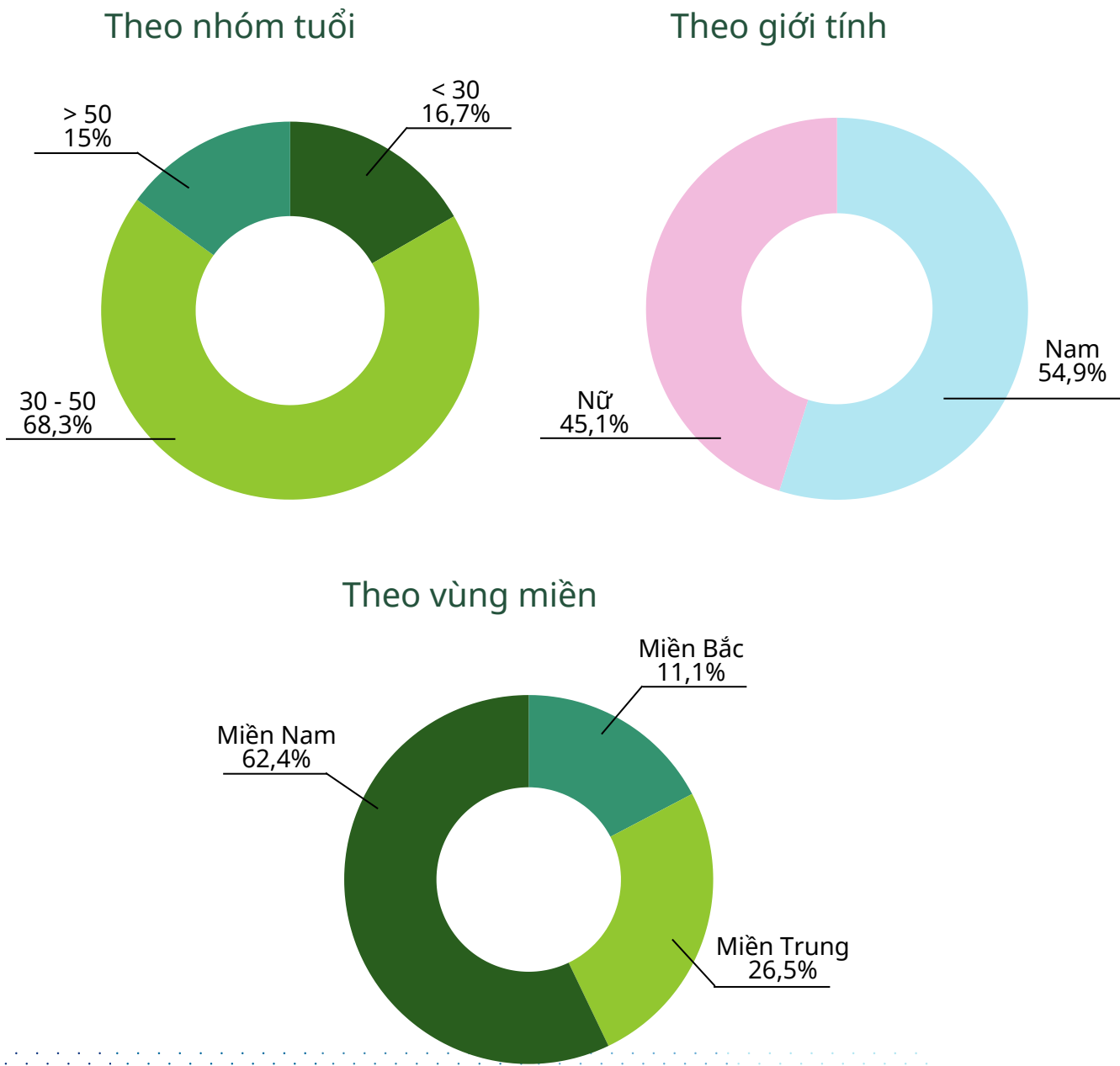


Khung quản lý An toàn – Sức khỏe nghề nghiệp (OHS) chủ động của BCG đóng vai trò nền tảng trong việc xây dựng môi trường làm việc an toàn và hiệu quả, thông qua quy trình nhận diện, đánh giá, kiểm soát và giám sát rủi ro một cách có hệ thống. Bằng việc áp dụng các thông lệ quốc tế bao gồm kiểm tra định kỳ và giám sát thời gian thực, Tập đoàn không ngừng cải thiện hiệu quả công tác an toàn, đồng thời thúc đẩy sức khỏe và tinh thần làm việc của nhân sự. Cam kết này cũng góp phần củng cố mức độ tuân thủ theo các tiêu chuẩn OHS, hướng đến xây dựng văn hóa “không tai nạn” trong toàn bộ hoạt động của BCG.

Phát triển nguồn nhân lực và phúc lợi nhân viên

Đa dạng, bình đẳng & hòa nhập (DEI)

Đội ngũ nhân sự



Đa dạng và hòa nhập trong đội ngũ nhân sự

Cơ cấu nhân sự của BCG thể hiện rõ tính đa dạng về độ tuổi, giới tính và vùng miền, phản ánh cam kết của Tập đoàn trong việc xây dựng một môi trường làm việc công bằng và cởi mở. Về độ tuổi, phần lớn nhân sự nằm trong nhóm từ 30–50 tuổi (68,3%), cho thấy BCG đang sở hữu nguồn lực ổn định và giàu tiềm năng phát triển. Nhóm dưới 30 tuổi chiếm 18,7%, phản ánh nỗ lực tích cực trong việc thu hút nhân tài trẻ. Bên cạnh đó, 15% nhân sự trên 50 tuổi góp phần duy trì sự ổn định và hỗ trợ vai trò cố vấn trong nội bộ.

Xét về giới tính, BCG duy trì tỷ lệ khá cân bằng với 54,9% là nam và 45,1% là nữ, thể hiện những tiến triển đáng ghi nhận trong việc thúc đẩy bình đẳng giới và xây dựng môi trường làm việc hòa nhập.

Về phân bố địa lý, nhân sự của BCG tập trung chủ yếu tại khu vực miền Nam (62,4%), tiếp theo là miền Trung (26,5%) và miền Bắc (11%), phản ánh định hướng hoạt động và hiện diện kinh doanh của Tập đoàn trên toàn quốc.



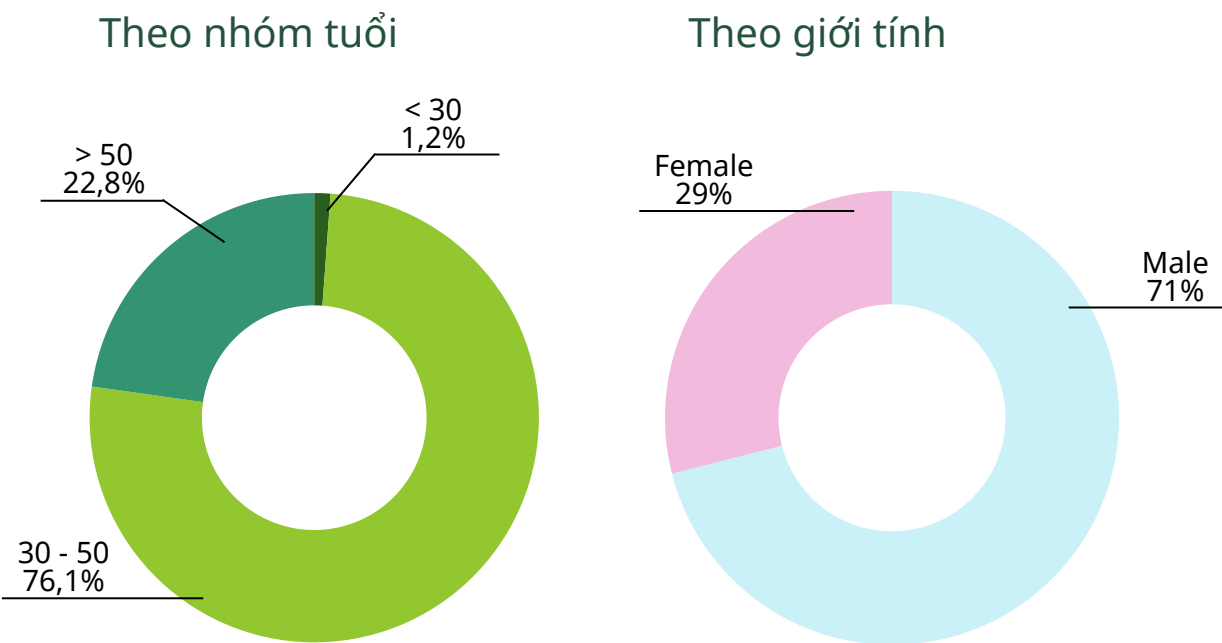
2.343

Tổng số nhân sự trong năm 2024

Phát triển nguồn nhân lực và phúc lợi nhân viên

Đa dạng, bình đẳng & hòa nhập (DEI)

Cơ cấu quản lý cấp cao



Đa dạng & hòa nhập trong cơ cấu quản lý cấp cao

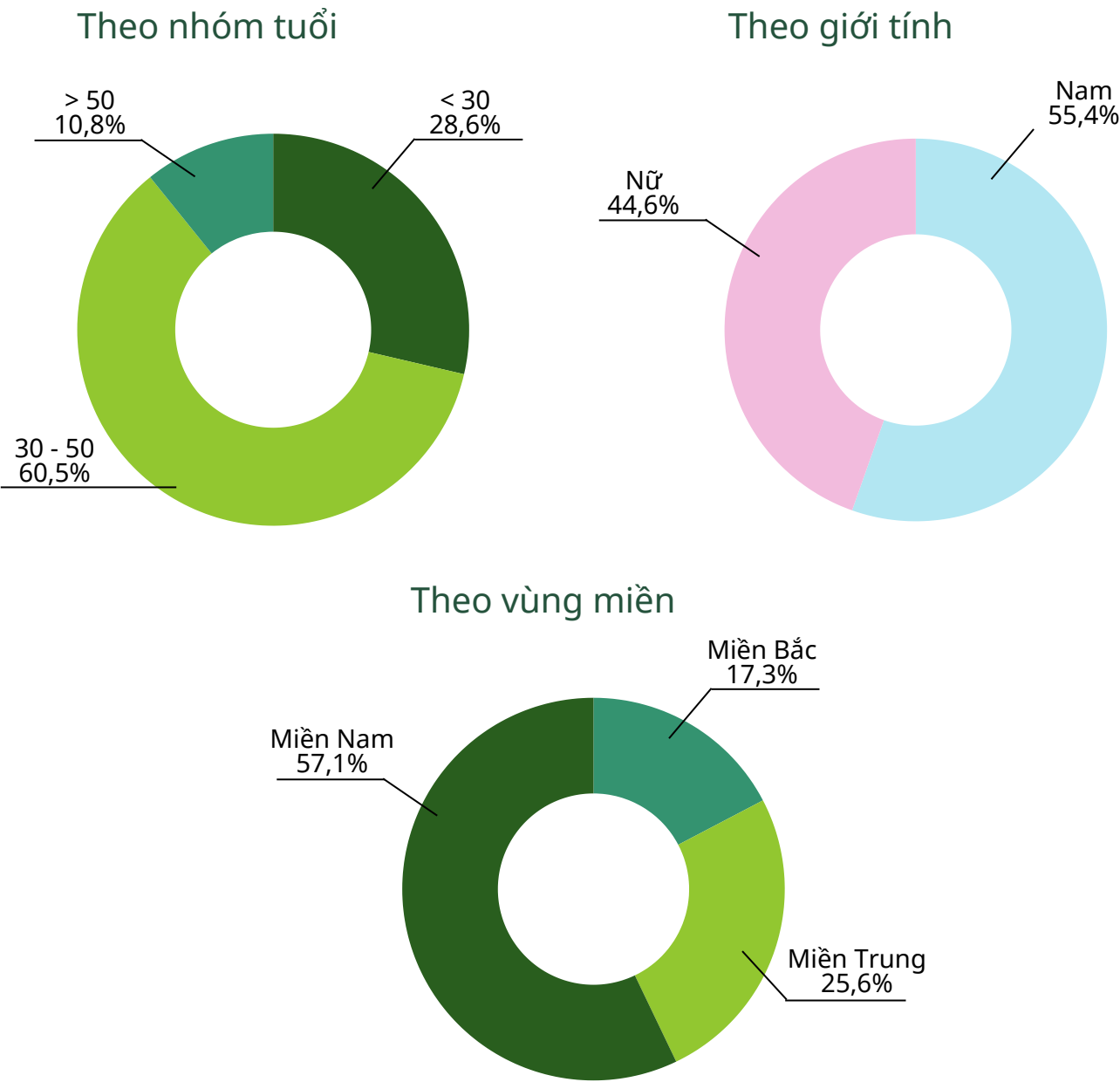
BCG thể hiện rõ cam kết thúc đẩy mô hình lãnh đạo bền vững, đa dạng và hòa nhập thông qua cấu trúc nhân sự quản lý cấp cao. Phân bố độ tuổi cho thấy 76,1% lãnh đạo hiện tại nằm trong nhóm 30–50 tuổi, độ tuổi được xem là cân bằng giữa kinh nghiệm và khả năng đổi mới. Trong khi đó, 22,8% là các nhân sự trên 50 tuổi, đóng vai trò then chốt trong việc duy trì tính ổn định và tầm nhìn chiến lược cho tổ chức. Nhóm dưới 30 tuổi tuy chiếm tỷ lệ khiêm tốn (1,2%), nhưng là nguồn nhân lực tiềm năng cho quá trình phát triển đội ngũ lãnh đạo kế tiếp. Về giới tính, tỷ lệ nữ giới trong đội ngũ quản lý cấp cao hiện đạt 29% – một con số chưa thực sự cân bằng, nhưng phản ánh những bước đi đầu tiên đáng ghi nhận trong hành trình thúc đẩy bình đẳng giới tại BCG. Chúng tôi nhận thức rõ rằng sự hiện diện của nữ giới trong vai trò lãnh đạo vẫn còn hạn chế, và đang từng bước triển khai các sáng kiến cụ thể nhằm mở rộng cơ hội phát triển nghề nghiệp cho phụ nữ, hướng tới một môi trường làm việc đa dạng và bao trùm hơn trong tương lai.



Phát triển nguồn nhân lực và phúc lợi nhân viên

Đa dạng, bình đẳng & hòa nhập (DEI)

Tuyển dụng mới



Cơ cấu nhân sự tuyển mới

Trong năm 2024, BCG tiếp tục ưu tiên chiến lược tuyển dụng nhân sự giàu kinh nghiệm, với tỷ lệ cao nhất thuộc nhóm tuổi từ 30–50 (chiếm 60,5%). Nhóm nhân sự trẻ dưới 30 tuổi chiếm 28,6%, gần đạt ngưỡng KPI đề ra, cho thấy cam kết của Tập đoàn trong việc phát triển nguồn nhân lực song song với việc duy trì đội ngũ nhân sự dày dặn kinh nghiệm. Về giới tính, tỷ lệ tuyển dụng nữ còn thấp hơn nam, cho thấy cần có thêm nỗ lực để cân bằng giới trong chiến lược nhân sự. Về địa lý, 62,4% nhân sự mới được tuyển dụng tại khu vực miền Nam – nơi tiếp tục giữ vai trò là trung tâm tuyển dụng chính. Điều này phản ánh ưu tiên của BCG trong việc sử dụng lao động địa phương để phục vụ cho các vùng vận hành trọng yếu. Tổng thể, BCG đang duy trì một chiến lược tuyển dụng cân bằng giữa nhân sự có kinh nghiệm và thế hệ nhân sự trẻ, nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển đội ngũ tại các khu vực chiến lược của Tập đoàn.

24,88%

Tỷ lệ tuyển dụng mới năm 2024

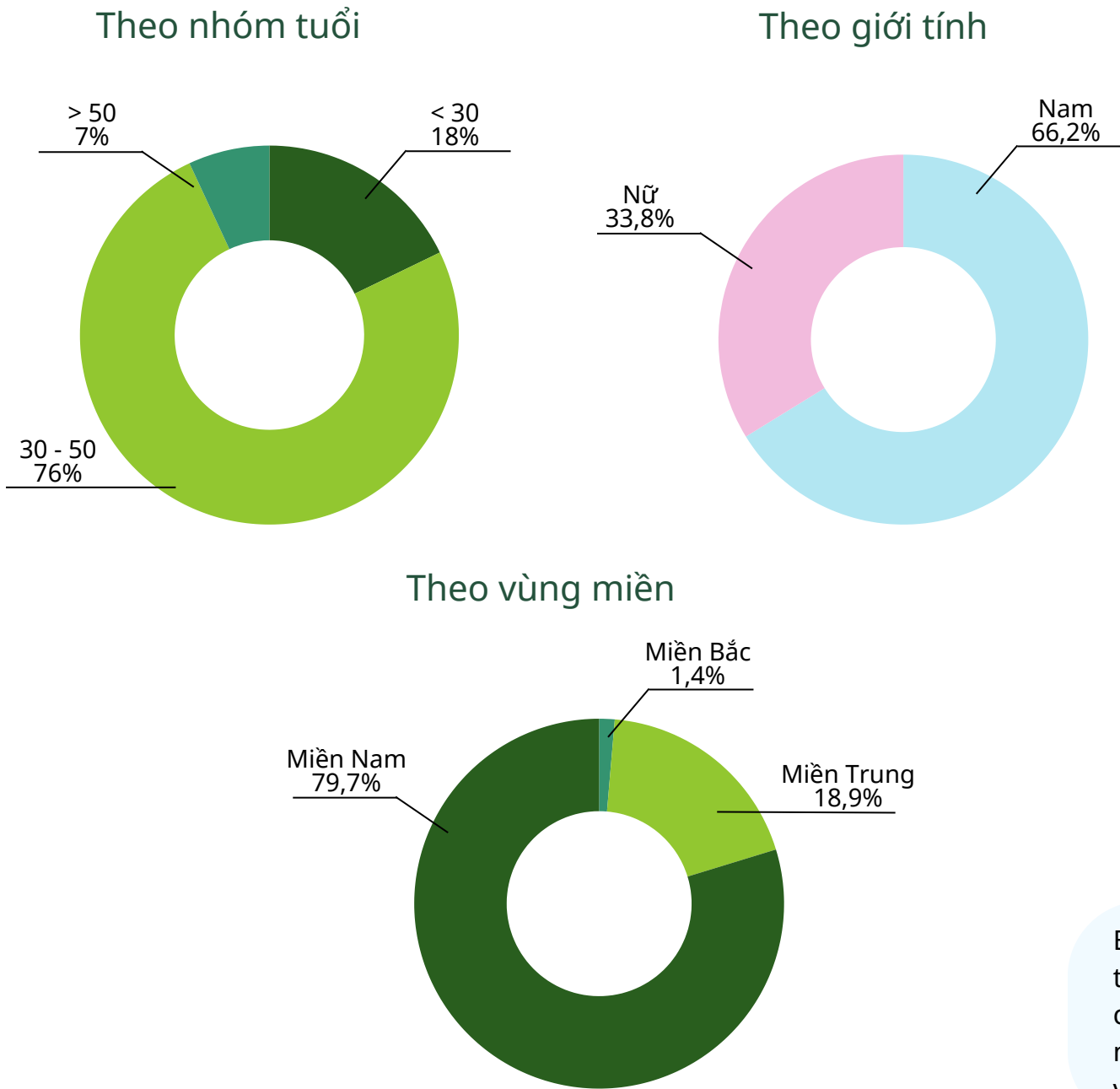
583

Tổng số nhân sự được tuyển mới trong năm 2024

Phát triển nguồn nhân lực và phúc lợi nhân viên

Đa dạng, bình đẳng & hòa nhập (DEI)

Tỷ lệ nghỉ việc



Tỷ lệ nghỉ việc

Trong năm 2024, tỷ lệ nghỉ việc tại BCG chủ yếu rơi vào nhóm nhân sự từ 30–50 tuổi (chiếm 60,5%), tiếp theo là nhóm dưới 30 tuổi (28,6%) – cho thấy nhóm nhân sự đang trong giai đoạn phát triển sự nghiệp có xu hướng nghỉ việc cao hơn. Nam giới chiếm 66,2% tổng số nhân sự nghỉ việc, trong khi tỷ lệ ở nữ giới thấp hơn (33,8%), phản ánh mức độ ổn định nghề nghiệp cao hơn ở nhóm này. Về mặt địa lý, khu vực miền Nam ghi nhận tỷ lệ nghỉ việc cao nhất (79,7%), trong khi miền Trung chiếm 18,9% và miền Bắc chỉ 1,4%. Những dữ liệu này cho thấy nhu cầu cần có chiến lược giữ chân nhân sự rõ ràng hơn, đặc biệt với nhóm nhân sự nam, nhân sự đang ở giai đoạn giữa sự nghiệp và các khu vực vận hành chính của Tập đoàn.

3,16%

Tỷ lệ nghỉ việc năm 2024

74

Số lượng nhân sự nghỉ việc năm 2024

BCG cam kết xây dựng chiến lược nhân sự bền vững nhằm giữ chân nhân tài, đặc biệt ở nhóm nhân sự nam và độ tuổi trung niên. Trong thời gian tới, chúng tôi sẽ tập trung nâng cao trải nghiệm làm việc, cơ hội phát triển và môi trường ổn định để giảm thiểu tỷ lệ nghỉ việc và tăng cường hiệu quả vận hành.

Gắn kết cộng đồng & xã hội

Phúc lợi cộng đồng & Hoạt động xã hội

BCG cam kết phát triển mối quan hệ bền vững với cộng đồng thông qua hoạt động kinh doanh có trách nhiệm và chiến lược phát triển lấy tác động xã hội làm trọng tâm. Chúng tôi duy trì đối thoại thường xuyên và cởi mở với các bên liên quan tại địa phương, đồng thời ưu tiên tuyển dụng nhân lực bản địa và sử dụng hàng hóa – dịch vụ từ các nhà cung ứng trong nước. Cách tiếp cận này không chỉ gia tăng tính linh hoạt và ổn định cho chuỗi cung ứng, mà còn góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế tại các địa phương có dự án của BCG. Song song đó, BCG cũng đầu tư xây dựng các kênh truyền thông minh bạch nhằm khuyến khích cộng đồng tham gia tích cực vào hoạt động doanh nghiệp, góp phần củng cố niềm tin và tạo dựng nền tảng hợp tác lâu dài. Những nỗ lực này phản ánh rõ định hướng phát triển toàn diện, bền vững và đóng góp có trách nhiệm cho xã hội của BCG.

Ngân sách CSR:

10.330.100.000
đồng

Hỗ trợ cộng đồng thông qua các sáng kiến về y tế, hạ tầng và giáo dục, hướng đến phát triển bền vững và nâng cao chất lượng cuộc sống.

Tăng cường gắn kết cộng đồng



Duy trì đối thoại cởi mở với các bên liên quan tại địa phương thông qua họp nhóm và kênh phản hồi, nhằm đảm bảo quá trình ra quyết định mang tính toàn diện và lắng nghe đa chiều

Thúc đẩy tuyển dụng tại địa phương



97,7% nhân sự quản lý cấp cao được tuyển từ địa phương, góp phần thúc đẩy kinh tế vùng và gắn kết văn hóa

Ưu tiên nguồn cung nội địa

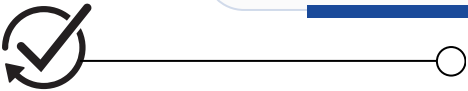


Ưu tiên sử dụng hàng hóa, dịch vụ nội địa nhằm hỗ trợ doanh nghiệp trong nước, tăng khả năng chống chịu của chuỗi cung ứng và giảm thiểu tác động đến môi trường

Truyền thông cộng đồng



Tổ chức các cuộc họp định kỳ và duy trì kênh phản hồi minh bạch nhằm khuyến khích cộng đồng tham gia đóng góp ý kiến trong quá trình triển khai dự án



BCG tăng cường gắn kết cộng đồng thông qua việc ưu tiên tuyển dụng nhân sự địa phương, sử dụng nguồn cung nội địa và duy trì đối thoại minh bạch với các bên liên quan. Những nỗ lực này phù hợp với chiến lược ESG của Tập đoàn, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế vùng và tạo ra tác động xã hội bền vững trong dài hạn.

Gắn kết cộng đồng & xã hội

Phúc lợi cộng đồng & Hoạt động xã hội

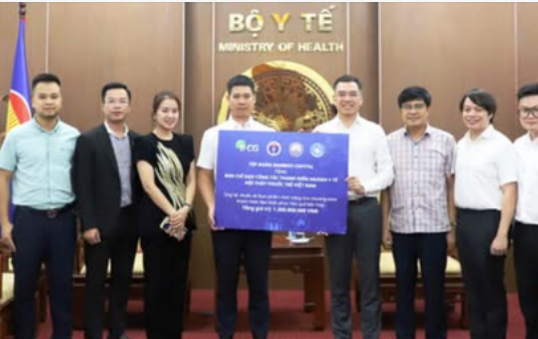
Bamboo Capital luôn cam kết thực hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp thông qua các sáng kiến thiết thực trong lĩnh vực y tế, hạ tầng và giáo dục. Thông qua việc hỗ trợ cộng đồng về nguồn lực thiết yếu, cứu trợ thiên tai và thúc đẩy tiếp cận giáo dục, Tập đoàn không ngừng góp phần xây dựng phát triển bền vững và nâng cao chất lượng cuộc sống.

Y tế

Tháng 2/2024

Tập đoàn Bamboo Capital tổ chức 8 chương trình thiện nguyện mang chủ đề “Hành trình yêu thương – Góp năng xuân 2024”, diễn ra tại nhiều tỉnh thành như Vĩnh Long, Sóc Trăng, Tiền Giang, Long An, TP. Hồ Chí Minh, Đắk Nông và Quảng Ngãi, với tổng kinh phí hơn **1 tỷ đồng**.





Tháng 9/2024

Trước nguy cơ gia tăng các bệnh liên quan đến môi trường tại miền Bắc do ảnh hưởng từ bão Yagi, Tập đoàn Bamboo Capital đã phối hợp cùng Bộ Y tế trao tặng thuốc thiết yếu trị giá **1,2 tỷ đồng** nhằm hỗ trợ kịp thời công tác y tế tại khu vực chịu ảnh hưởng.

Cơ sở hạ tầng

Tập đoàn Bamboo Capital tài trợ bếp ga công nghiệp và chi phí nhiên liệu cho 10 trường học tại Điện Biên trong khuôn khổ dự án “Bếp gas công nghiệp tặng bản xa”, góp phần cải thiện điều kiện dinh dưỡng cho học sinh vùng cao.

Tháng 5/2024

Nhằm hỗ trợ các hộ dân bị ảnh hưởng bởi hạn mặn tại Thanh Phú (Bến Tre), Tập đoàn Bamboo Capital đã phối hợp cùng Ban giám đốc Công An tỉnh Bến Tre trao tặng 115 bồn chứa nước cho các gia đình chính sách bị ảnh hưởng trực tiếp bởi hạn mặn.

Giáo dục

Tháng 9/2024

Ngày 10/9/2024, Bamboo Capital đã trao tặng 5 bộ máy vi tính cho Trường THCS Chùa Hang (Thái Nguyên), góp phần hỗ trợ học sinh tiếp cận với nền tảng giáo dục số.

Cùng thời điểm, Tipharco tổ chức hoạt động tổng kết năm học tại Trường Tiểu học Đình Bộ Lĩnh, trao tặng 650 phần quà nhằm động viên, khích lệ các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn tiếp tục vươn lên trong học tập.

Báo cáo phát triển bền vững năm 2024 | Kiến tạo giá trị bền vững

49

Gắn kết cộng đồng & xã hội

Phúc lợi cộng đồng & Hoạt động xã hội

Nhà ở

Tháng 9/2024

Tập đoàn Bamboo Capital đã hỗ trợ 33 hộ gia đình tại Bắc Kạn khắc phục hậu quả sau cơn bão Yagi. Với tổng số tiền ủng hộ **2 tỷ đồng**, chương trình góp phần giúp các hộ dân ổn định lại nơi ở và cải thiện điều kiện sinh hoạt.



Tập đoàn cũng đóng góp **500 triệu đồng** vào Quỹ “Vì người nghèo” tại huyện Mê Linh, nhằm hỗ trợ các hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn về nhà ở, y tế và giáo dục.

Hoạt động khác

Tháng 1/2024

Antraco trao tặng 2.670 phần quà Tết cho các hộ có hoàn cảnh khó khăn tại An Giang. Tổng giá trị hỗ trợ là **200 triệu đồng**, góp phần mang đến nguồn lương thực thiết yếu cho các gia đình trong dịp Tết Nguyên đán.



Tháng 10/2024

Công ty Cổ phần Dược phẩm Tipharco đã ủng hộ **200 triệu đồng** cho Quỹ “Vì biển đảo quê hương – Vì tuyến đầu Tổ quốc”, thể hiện tình cảm và sự tri ân sâu sắc của nhân dân thành phố đối với các cán bộ, chiến sĩ nơi biên cương hải đảo.





Phụ lục

Chỉ số môi trường
Chỉ số GRI

CHỈ SỐ MÔI TRƯỜNG

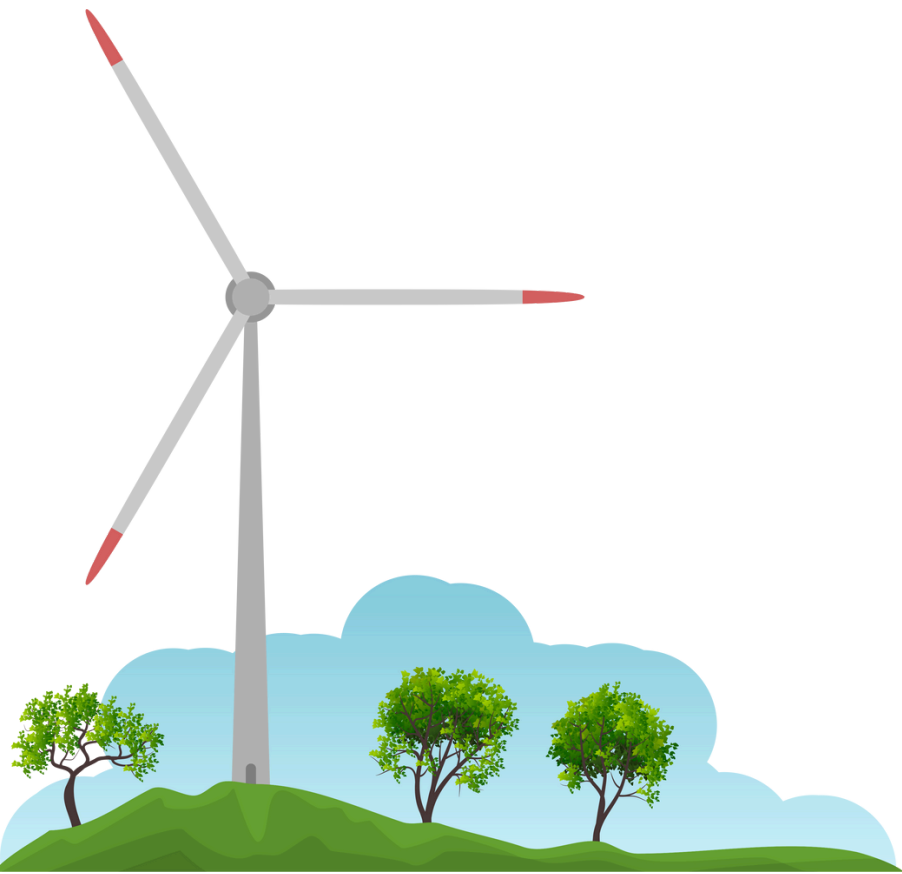
NĂNG LƯỢNG

TIÊU THỤ NĂNG LƯỢNG KHÔNG TÁI TẠO

Loại	Năng lượng (MWh)	Năng lượng (10 ¹⁰ Joules)
Điện lưới	25.038	9.013,68

SẢN XUẤT NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO

Loại	Năng lượng (MWh)	Năng lượng (10 ¹⁰ Joules)
Điện mặt trời	782.668	281.760,48



TIÊU THỤ & SẢN XUẤT NĂNG LƯỢNG

Tên đơn vị	Tên cơ sở	Tiêu thụ năng lượng không tái tạo (MWh)	Năng lượng tái tạo được sản xuất (MWh)
Trụ sở chính		154,4	0
Hà Nội		0	0
CTCP Phát triển Nguyễn Hoàng		1.076,5	0
CTCP Thành Phúc		378,4	0
CTCP Tapiotek		344,6	1.334
CTCP BCG Land	Văn phòng	358,4	0
	Hoian d’Or	98,2	0
	King Crown Infinity	671,6	0
	Malibu Hội An	2.087,8	0
	Casa	533,7	0
Tổng CTCP Bảo hiểm AAA		541,49	0
CTCP Dược phẩm Tipharco		4.433,99	50,8
CTCP Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận Tải	89 CMT8	101	0
	Vinataxi	76,7	0
	Antraco	8.939,2	0
	Hoian d’Or	0	0
	King Crown Infinity	671,69	0
	Malibu Hội An	127,11	0
CTCP BCG Energy	Vĩnh Long	691,5	65.752
	Rooftop	17,27	37.538
	Phú Mỹ	2.701,1	483.051
	Băng Dương	296,39	54.294
	GaiA	582,5	140.647
	Văn phòng	154,4	0
Tổng cộng		25.039	781.282,99

NƯỚC VÀ NƯỚC THẢI

LƯỢNG NƯỚC TIÊU THỤ TRONG TỔ CHỨC (ĐƠN VỊ: TRIỆU LÍT)

Tên đơn vị	Tên cơ sở	Tấn CO ₂ e
Trụ sở chính		2,02
Hà Nội		0
CTCP Phát triển Nguyễn Hoàng		0
CTCP Thành Phúc		1,01
CTCP Tapiotek		1,34
CTCP BCG Land	Văn phòng	5,64
	Hoian d’Or	4,54
	King Crown Infinity	3,79
	Malibu Hội An	41,19
	Casa	17,01
Tổng CTCP Bảo hiểm AAA		7,24
CTCP Dược phẩm Tipharco		24,98
CTCP Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận Tải	89 CMT8	0,16
	Vinataxi	3,19
	Antraco	0
	Hoian d’Or	0
	King Crown Infinity	0
	Malibu Hội An	3,79
CTCP BCG Energy	Vĩnh Long	1,41
	Rooftop	0,33
	Phú Mỹ	4,24
	Băng Dương	2,38
	GaiA	4,23
	Văn phòng	2,02
Tổng cộng		224,42

PHÁT THẢI

PHÁT THẢI TRỰC TIẾP TRONG TỔ CHỨC (PHẠM VI 1)

Tên đơn vị	Tấn CO ₂ e
Trụ sở chính	60,31
Hà Nội	0
CTCP Phát triển Nguyễn Hoàng	49,35
CTCP Thành Phúc	64,65
CTCP Tapiotek	63,84
CTCP BCG Land	93,03
Tổng CTCP Bảo hiểm AAA	56,93
CTCP Dược phẩm Tipharco	48,71
CTCP Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận Tải	850,04
CTCP BCG Energy	132,22
Tổng cộng	1.419,09

PHÁT THẢI TRỰC TIẾP TRONG TỔ CHỨC (PHẠM VI 1)

Tên đơn vị	Tấn CO ₂ e
Nhà máy TSN - Củ Chi	193.509,49
Nhà máy TSN - Kiên Giang	40.482,86
Nhà máy TSN - Long An	52.491,37
Tổng cộng	286.483,72

CƯỜNG ĐỘ PHÁT THẢI

Giá trị	Đơn vị
98,4	tấn CO ₂ e/1 triệu USD

PHÁT THẢI

PHÁT THẢI GIÁN TIẾP TRONG TỔ CHỨC (PHẠM VI 2)

Tên đơn vị	Tên cơ sở	Tấn CO ₂ e
Trụ sở chính		101,8
Hà Nội		0
CTCP Phát triển Nguyễn Hoàng		709,6
CTCP Thành Phúc		249,4
CTCP Tapiotek		227,2
CTCP BCG Land	Văn phòng	236,3
	Hoian d’Or	64,8
	King Crown Infinity	442,8
	Malibu Hội An	1.376,3
	Casa	351,8
Tổng CTCP Bảo hiểm AAA		356,9
CTCP Dược phẩm Tipharco		2.922,9
CTCP Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận Tải	89 CMT8	66,7
	Vinataxi	50,5
	Antraco	5.892,8
	Hoian d’Or	0
	King Crown Infinity	442,8
	Malibu Hội An	83,8
CTCP BCG Energy	Vĩnh Long	455,9
	Rooftop	11,3
	Phú Mỹ	1.780,5
	Băng Dương	195,3
	GaiA	384
	Văn phòng	101,8
Tổng cộng		16.505,4

PHÁT THẢI GIÁN TIẾP TRONG TỔ CHỨC (PHẠM VI 2)

Tên đơn vị	Tấn CO ₂ e
Nhà máy TSN - Củ Chi	2.443,66
Nhà máy TSN - Kiên Giang	288,58
Nhà máy TSN - Long An	475,42
Tổng cộng	3.207,66

CHẤT THẢI

CHẤT THẢI PHÁT SINH

Loại	Chất thải (đơn vị: tấn)
Chất thải nguy hại	22
Chất thải không nguy hại	5.984
Tổng cộng	6.006



CHỈ SỐ GRI

Tiêu chuẩn GRI	Số tiêu chuẩn	Tiêu đề tiêu chuẩn	Trang
CÔNG BỐ THÔNG TIN THEO TIÊU CHUẨN CHUNG			
GRI 2: Công bố thông tin theo tiêu chuẩn chung 2021	2-1	Thông tin chi tiết về tổ chức	6, 8
	2-2	Các đơn vị được bao gồm trong Báo cáo phát triển bền vững	6
	2-3	Kỳ báo cáo, tần suất và thông tin liên hệ	2, 6
	2-4	Trình bày lại thông tin	-
	2-5	Đảm bảo số liệu từ Đơn vị bên ngoài	-
	2-6	Các hoạt động, chuỗi giá trị và các mối quan hệ kinh doanh khác	8
	2-7	Nhân viên	8, 44-47
	2-8	Người lao động không phải là nhân viên công ty	-
	2-9	Cơ cấu và thành phần quản trị	11, 12
	2-10	Đề cử và lựa chọn cơ quan quản trị cao nhất	11, 12
	2-11	Chủ tịch cơ quan quản trị cao nhất	11, 12
	2-12	Vai trò của cơ quan quản trị cao nhất trong việc quản trị/giám sát hoạt động quản lý các tác động của Công ty	11, 12
	2-13	Sự phân chia trách nhiệm về việc quản lý các tác động	11, 12
	2-14	Vai trò của cơ quan quản trị cao nhất trong Báo cáo phát triển bền vững	12
	2-15	Xung đột lợi ích	13

Tiêu chuẩn GRI	Số tiêu chuẩn	Tiêu đề tiêu chuẩn	Trang
CÔNG BỐ THÔNG TIN THEO TIÊU CHUẨN CHUNG			
GRI 2: Công bố thông tin theo tiêu chuẩn chung 2021	2-16	Truyền đạt các mối quan tâm chính	14-17
	2-17	Kiến thức chung của cơ quan quản trị cao nhất	BCTN 2024
	2-18	Đánh giá hiệu quả hoạt động của cơ quan quản trị cao nhất	BCTN 2024
	2-19	Chính sách thù lao	-
	2-20	Quy trình xác định thù lao	-
	2-21	Tỷ lệ tăng thù lao hàng năm	-
	2-22	Tuyên bố về chiến lược phát triển bền vững	4
	2-23	Cam kết chính sách	13
	2-24	Triển khai cam kết chính sách	13
	2-25	Các quy trình khắc phục tác động tiêu cực	15, 16, 19-22
	2-26	Cơ chế tư vấn và báo cáo các quan ngại	15, 16
	2-27	Tuân thủ luật pháp và quy định	2, 8, 11
	2-28	Hiệp hội thành viên	7
	2-29	Phương pháp tiếp cận sự tham gia của các bên liên quan	14-16
	2-30	Thoả ước lao động tập thể	-

Tiêu chuẩn GRI	Số tiêu chuẩn	Tiêu đề tiêu chuẩn	Trang
LĨNH VỰC TRỌNG YẾU			
GRI 3: Lĩnh vực trọng yếu 2021	3-1	Quy trình xác định lĩnh vực trọng yếu	14
	3-2	Danh sách lĩnh vực trọng yếu	17
HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH TẾ			
GRI 3: Lĩnh vực trọng yếu 2021	3-3	Quản lý lĩnh vực trọng yếu	35
	201-1	Giá trị kinh tế trực tiếp được tạo ra và phân bổ	35
GRI 201: Hiệu quả hoạt động kinh tế 2016	201-2	Ảnh hưởng đến kết quả hoạt động tài chính, các rủi ro và cơ hội khác do biến đổi khí hậu	21, 22
	201-3	Các nghĩa vụ theo chế độ phúc lợi đã quy định và các chế độ hưu trí khác	-
	201-4	Hỗ trợ tài chính nhận được từ chính phủ	-

SỰ HIỆN DIỆN TRÊN THỊ TRƯỜNG			
GRI 3: Lĩnh vực trọng yếu 2021	3-3	Quản lý lĩnh vực trọng yếu	42
GRI 202: Sự hiện diện trên thị trường 2016	202-1	Tỷ lệ của mức lương khởi điểm theo giới tính so với mức lương tối thiểu của vùng	42
	202-2	Tỷ lệ thành viên ban lãnh đạo được tuyển dụng từ cộng đồng địa phương	-

Tiêu chuẩn GRI	Số tiêu chuẩn	Tiêu đề tiêu chuẩn	Trang
TÁC ĐỘNG KINH TẾ GIÁN TIẾP			
GRI 3: Lĩnh vực trọng yếu 2021	3-3	Quản lý lĩnh vực trọng yếu	35
GRI 203: Tác động kinh tế gián tiếp	203-1	Đầu tư cơ sở hạ tầng và các dịch vụ được hỗ trợ	-
	203-2	Tác động kinh tế gián tiếp trọng yếu	-
QUY TRÌNH THU MUA			
GRI 3: Lĩnh vực trọng yếu 2021	3-3	Quản lý lĩnh vực trọng yếu	-
GRI 204: Quy Trình Thu Mua 2016	204-1	Tỷ lệ chi tiêu cho các nhà cung cấp địa phương	-
CHỐNG THAM NHŨNG			
GRI 3: Lĩnh vực trọng yếu 2021	3-3	Quản lý lĩnh vực trọng yếu	-
GRI 205: Chống tham nhũng 2016	205-1	Các hoạt động đã được đánh giá rủi ro liên quan đến tham nhũng	-
	205-2	Truyền thông và đào tạo về các chính sách chống tham nhũng	-
	205-3	Các vụ việc tham nhũng đã xác nhận và các biện pháp xử lý	-

Tiêu chuẩn GRI	Số tiêu chuẩn	Tiêu đề tiêu chuẩn	Trang
CHỐNG HÀNH VI CẠNH TRANH			
GRI 3: Lĩnh vực trọng yếu 2021	3-3	Quản lý lĩnh vực trọng yếu	-
GRI 206: Chống hành vi cạnh tranh 2016	206-1	Các hành động pháp lý đối với hành vi chống cạnh tranh, chống độc quyền và độc quyền	-
THUẾ			
GRI 3: Lĩnh vực trọng yếu 2021	3-3	Quản lý lĩnh vực trọng yếu	35
GRI 207: Thuế 2019	207-1	Phương pháp tiếp cận thuế	-
	207-2	Quản lý thuế, kiểm soát và quản lý rủi ro	-
	207-3	Sự tham gia của các bên liên quan và quản lý các mối quan tâm liên quan đến thuế	-
	207-4	Báo cáo theo từng quốc gia	35
VẬT LIỆU			
GRI 3: Lĩnh vực trọng yếu 2021	3-3	Quản lý lĩnh vực trọng yếu	39
GRI 301: Vật liệu 2016	301-1	Vật liệu đã được sử dụng theo trọng lượng hoặc khối lượng	39
	301-2	Vật liệu tái chế đã được sử dụng	39
	301-3	Sản phẩm được tái chế và vật liệu đóng gói sản phẩm	-

Tiêu chuẩn GRI	Số tiêu chuẩn	Tiêu đề tiêu chuẩn	Trang
NĂNG LƯỢNG			
GRI 3: Lĩnh vực trọng yếu 2021	3-3	Quản lý lĩnh vực trọng yếu	36
GRI 302: Năng lượng 2016	302-1	Tiêu thụ năng lượng trong tổ chức	36
	302-2	Tiêu thụ năng lượng ngoài tổ chức	-
	302-3	Cường độ sử dụng năng lượng	-
	302-4	Giảm tiêu hao năng lượng	-
	302-5	Giảm nhu cầu năng lượng của sản phẩm và dịch vụ	-
NƯỚC VÀ NƯỚC THẢI			
GRI 3: Lĩnh vực trọng yếu 2021	3-3	Quản lý lĩnh vực trọng yếu	37
GRI 303: Nước và Nước thải 2018	303-1	Tương tác với nước như một nguồn tài nguyên chung	-
	303-2	Quản lý các tác động liên quan đến xả nước	-
	303-3	Nước đầu vào	37
	303-4	Nước thải	37
	303-5	Nước tiêu thụ	37

Tiêu chuẩn GRI	Số tiêu chuẩn	Tiêu đề tiêu chuẩn	Trang
ĐA DẠNG SINH HỌC			
GRI 3: Lĩnh vực trọng yếu 2021	3-3	Quản lý lĩnh vực trọng yếu	40
GRI 304: Đa dạng sinh học 2016	304-1	Các cơ sở hoạt động được sở hữu, cho thuê, quản lý trong hoặc gần kề các khu vực được bảo tồn và các khu vực đa dạng sinh học cao bên ngoài các khu được bảo tồn	40
	304-2	Tác động đáng kể của các hoạt động, sản phẩm và dịch vụ đối với đa dạng sinh học	-
	304-3	Các môi trường sống được bảo tồn hoặc phục hồi	-
	304-4	Các loài trong Sách Đỏ của IUCN và các loài trong danh sách bảo tồn quốc gia sống trong các khu vực chịu ảnh hưởng bởi các hoạt động	-
PHÁT THẢI			
GRI 3: Lĩnh vực trọng yếu 2021	3-3	Quản lý lĩnh vực trọng yếu	38
GRI 305: Phát thải 2016	305-1	Phát thải khí nhà kính trực tiếp (Phạm vi 1)	38
	305-2	Phát thải khí nhà kính gián tiếp từ năng lượng (Phạm vi 2)	38
	305-3	Phát thải khí nhà kính gián tiếp khác (Phạm vi 3)	-
	305-4	Cường độ phát thải khí nhà kính	38
	305-5	Giảm phát thải khí nhà kính	7, 38
	305-6	Phát thải chất phá huỷ tầng ô-zôn (ODS)	-
	305-7	Nitrogen oxides (NOx), sulfur oxides (SOx), và các phát thải khí đáng kể khác	-

Tiêu chuẩn GRI	Số tiêu chuẩn	Tiêu đề tiêu chuẩn	Trang
CHẤT THẢI			
GRI 3: Lĩnh vực trọng yếu 2021	3-3	Quản lý lĩnh vực trọng yếu	39
GRI 306: Chất thải 2020	306-1	Phát sinh chất thải và các tác động đáng kể liên quan đến chất thải	-
	306-2	Quản lý các tác động đáng kể liên quan đến chất thải	-
	306-3	Chất thải phát sinh	39
	306-4	Chất thải được chuyển hướng khỏi việc thải bỏ	-
	306-5	Chất thải được xử lý	-
ĐÁNH GIÁ NHÀ CUNG CẤP VỀ MẶT MÔI TRƯỜNG			
GRI 3: Lĩnh vực trọng yếu 2021	3-3	Quản lý lĩnh vực trọng yếu	-
GRI 308:: Đánh giá Nhà cung cấp về mặt môi trường 2016	308-1	Các nhà cung cấp mới đã được đánh giá sơ bộ bằng cách sử dụng các tiêu chí về môi trường	-
	308-2	Các tác động môi trường tiêu cực trong chuỗi cung ứng và các hành động đã thực hiện	-
VIỆC LÀM			
GRI 3: Lĩnh vực trọng yếu 2021	3-3	Quản lý lĩnh vực trọng yếu	41, 42, 46, 47
GRI 401: Việc làm 2016	401-1	Số lượng nhân viên thuê mới và tỷ lệ thôi việc	46, 47
	401-2	Phúc lợi cung cấp cho nhân viên toàn thời gian không dành cho nhân viên tạm thời hoặc bán thời gian	41, 42
	401-3	Nghỉ thai sản	41, 42

Tiêu chuẩn GRI	Số tiêu chuẩn	Tiêu đề tiêu chuẩn	Trang
MỐI QUAN HỆ LAO ĐỘNG/QUẢN LÝ			
GRI 3: Lĩnh vực trọng yếu 2021	3-3	Quản lý lĩnh vực trọng yếu	-
GRI 402: Mối quan hệ Lao động/Quản lý 2016	402-1	Thời hạn thông báo tối thiểu về những thay đổi trong hoạt động	-
AN TOÀN VÀ SỨC KHOẺ NGHỀ NGHIỆP			
GRI 3: Lĩnh vực trọng yếu 2021	3-3	Quản lý lĩnh vực trọng yếu	43
GRI 403: An toàn và Sức khỏe nghề nghiệp 2018	403-1	Hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp	-
	403-2	Nhận dạng mối nguy, đánh giá rủi ro và điều tra sự cố	43
	403-3	Dịch vụ sức khỏe nghề nghiệp	-
	403-4	Sự tham gia của người lao động, tham vấn và truyền thông về an toàn và sức khỏe nghề nghiệp	-
	403-5	Huấn luyện nhân viên về an toàn và sức khỏe nghề nghiệp	-
	403-6	Nâng cao sức khỏe người lao động	-
	403-7	Phòng ngừa và giảm thiểu tác động đến sức khỏe và an toàn nghề nghiệp được liên kết trực tiếp bởi các mối quan hệ kinh doanh	-
	403-8	Người lao động được bảo đảm bởi hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp	-
	403-9	Thương tật liên quan đến công việc	-
	403-10	Sức khỏe kém liên quan đến công việc	-

Tiêu chuẩn GRI	Số tiêu chuẩn	Tiêu đề tiêu chuẩn	Trang
GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO			
GRI 3: Lĩnh vực trọng yếu 2021	3-3	Quản lý lĩnh vực trọng yếu	42
GRI 404: Giáo dục và Đào tạo 2016	404-1	Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm cho mỗi nhân viên	42
	404-2	Các chương trình nâng cao kỹ năng cho nhân viên và chương trình hỗ trợ chuyển tiếp	-
	404-3	Tỷ lệ phần trăm nhân viên được đánh giá định kỳ hiệu quả công việc và phát triển nghề nghiệp	-
SỰ ĐA DẠNG VÀ CƠ HỘI BÌNH ĐẲNG			
GRI 3: Lĩnh vực trọng yếu 2021	3-3	Quản lý lĩnh vực trọng yếu	44
GRI 405: Sự đa dạng và Cơ hội bình đẳng 2016	405-1	Sự đa dạng của cấp quản lý và nhân viên	44, 45
	405-2	Tỷ lệ lương cơ bản và thù lao của phụ nữ so với nam giới	-
KHÔNG PHÂN BIỆT ĐỐI XỬ			
GRI 3: Lĩnh vực trọng yếu 2021	3-3	Quản lý lĩnh vực trọng yếu	-
GRI 406: Không phân biệt đối xử 2016	406-1	Các vụ phân biệt đối xử và các hành động khắc phục đã thực hiện	-
TỰ DO LẬP HỘI/QUYỀN THAM GIA CÔNG ĐOÀN VÀ THƯƠNG LƯỢNG TẬP THỂ			
GRI 3: Lĩnh vực trọng yếu 2021	3-3	Quản lý lĩnh vực trọng yếu	-
GRI 407: Tự do lập hội/Quyền tham gia công đoàn và Thương lượng tập thể 2016	407-1	Các hoạt động và các nhà cung cấp mà ở đó quyền tự do lập hội/quyền tham gia công đoàn và thương lượng tập thể có thể gặp rủi ro	-

Tiêu chuẩn GRI	Số tiêu chuẩn	Tiêu đề tiêu chuẩn	Trang
LAO ĐỘNG TRẺ EM			
GRI 3: Lĩnh vực trọng yếu 2021	3-3	Quản lý lĩnh vực trọng yếu	-
GRI 408: Lao động trẻ em 2016	408-1	Các hoạt động và nhà cung cấp có rủi ro đáng kể về các vụ việc lao động trẻ em	-
LAO ĐỘNG CƯỖNG BỨC HOẶC BẮT BUỘC			
GRI 3: Lĩnh vực trọng yếu 2021	3-3	Quản lý lĩnh vực trọng yếu	-
GRI 409: Lao động Cưỡng bức hoặc Bắt buộc 2016	409-1	Các hoạt động và nhà cung cấp có rủi ro đáng kể về các vụ việc lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc	-
THÔNG LỆ VỀ AN NINH			
GRI 3: Lĩnh vực trọng yếu 2021	3-3	Quản lý lĩnh vực trọng yếu	-
GRI 410: Thông lệ về An ninh 2016	410-1	Nhân viên an ninh được đào tạo về các quy trình hoặc chính sách liên quan đến quyền con người	-
QUYỀN CỦA NGƯỜI BẢN ĐỊA			
GRI 3: Lĩnh vực trọng yếu 2021	3-3	Quản lý lĩnh vực trọng yếu	-
GRI 411: Quyền của người bản địa 2016	411-1	Các vụ vi phạm liên quan đến quyền của người bản địa	-

Tiêu chuẩn GRI	Số tiêu chuẩn	Tiêu đề tiêu chuẩn	Trang
CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG			
GRI 3: Lĩnh vực trọng yếu 2021	3-3	Quản lý lĩnh vực trọng yếu	49, 50
GRI 413: Cộng đồng địa phương 2016	413-1	Những hoạt động có sự tham gia của cộng đồng địa phương, đánh giá tác động và các chương trình phát triển	49, 50
	413-2	Những hoạt động có tác động tiêu cực tiềm ẩn và tác động tiêu cực thực tế đáng kể tới cộng đồng địa phương	-
ĐÁNH GIÁ NHÀ CUNG CẤP VỀ MẶT XÃ HỘI			
GRI 3: Lĩnh vực trọng yếu 2021	3-3	Quản lý lĩnh vực trọng yếu	-
GRI 414: Đánh giá Nhà cung cấp về mặt xã hội 2016	414-1	Các nhà cung cấp mới đã được đánh giá sơ bộ bằng cách sử dụng các tiêu chí về mặt xã hội	-
	414-2	Các tác động xã hội tiêu cực trong chuỗi cung ứng và các hành động đã thực hiện	-
CHÍNH SÁCH CÔNG			
GRI 3: Lĩnh vực trọng yếu 2021	3-3	Quản lý lĩnh vực trọng yếu	-
GRI 415: Chính sách công 2016	415-1	Đóng góp chính trị	-
SỨC KHOẺ VÀ AN TOÀN CỦA KHÁCH HÀNG			
GRI 3: Lĩnh vực trọng yếu 2021	3-3	Quản lý lĩnh vực trọng yếu	-
GRI 416: Sức khỏe và an toàn của khách hàng 2016	416-1	Đánh giá tác động về sức khỏe và an toàn của các loại sản phẩm và dịch vụ	-
	416-2	Các vụ việc không tuân thủ liên quan đến tác động sức khỏe và an toàn của các sản phẩm và dịch vụ	-

Tiêu chuẩn GRI	Số tiêu chuẩn	Tiêu đề tiêu chuẩn	Trang
TIẾP THỊ VÀ NHÃN HIỆU			
GRI 3: Lĩnh vực trọng yếu 2021	3-3	Quản lý lĩnh vực trọng yếu	-
GRI 417: Tiếp thị và nhãn hiệu 2016	417-1	Các yêu cầu đối với thông tin nhãn hiệu, sản phẩm và dịch vụ	-
	417-2	Các vụ việc không tuân thủ liên quan đến thông tin và nhãn hiệu của sản phẩm và dịch vụ	-
	417-3	Các vụ việc không tuân thủ liên quan đến truyền thông tiếp thị	-
QUYỀN BẢO MẬT THÔNG TIN KHÁCH HÀNG			
GRI 3: Lĩnh vực trọng yếu 2021	3-3	Quản lý lĩnh vực trọng yếu	-
GRI 418: Quyền bảo mật thông tin khách hàng 2016	418-1	Khiếu nại có căn cứ về việc vi phạm Quyền bảo mật thông tin khách hàng và mất dữ liệu khách hàng	-